Dệt may và THỜI TRANG Việt Nam

ĐẶC SAN CỦA TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM - VINATEX

VTGF

THÁNG 7/2023



TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN - CÔNG TY CỔ PHẦN







Thành lập từ năm 1966 với tổng diện tích 28.155m². Với hơn 2.300 công nhân lành nghề tại Tổng Công ty và hơn 10.000 công nhân tại các công ty liên doanh. Sản phẩm của Tổng Công ty đã được xuất khẩu sang thị trường Mỹ, EU, Nhật... với những dây chuyền máy móc thiết bị hiện đại, Tổng Công ty đã sản xuất và xuất khẩu nhiều chủng loại, sản phẩm có chất lượng cao như jacket, sơ mi, quần, áo thun, váy, áo vest nữ và các sản phẩm truyền thống khác.

Công ty đã được chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008, OHSAS, ISO 14001:2004, SA8000:2001.

Tổng Công ty May Hưng Yên - Công ty Cổ phần sẵn sàng hợp tác và liên doanh với tất cả các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Số 8 Bạch Đằng, Minh Khai, Thành phố Hưng Yên
(+84) 3213 862314 (+84) 3213 862500
hugaco.vn hugago@hugaco.vn

Sustainable Textile Solutions TENGDA EXHIBITION

TRIỂN LÃM QUỐC TẾ VẢI CAO CẤP

Cùng nhau tái chế - Cùng nhau tuần hoàn

VIỆT NAM TEXFUTURE 2023 Thu Đông

CÙNG NHAU TÁI CHẾ - CÙNG NHAU TUẦN HOÀN

20 - 22/09/2023 TRUNG TÂM HỘI NGHỊ THISKY HALL
10 Mai Chí Thọ, TP. Thủ Đức, TP.HCM

Texfuture Việt Nam - Triển lãm "toàn cầu am hiểu địa phương", một trong những sự kiện chuyên đề của dệt may & thời trang bền vững - lấy vải cao cấp làm sản phẩm chủ đạo.

Texfuture Việt Nam 2023 mùa Thu Đông với chủ đề "Cùng nhau tái chế, Cùng nhau tuần hoàn" là triển lãm đáng được trông đợi về quy mô và sự khác biệt, diễn ra từ ngày 20 đến ngày 22/9 tại trung tâm hội nghị Thisky Hall.

Website:
www.texfuture.com

Hotline:
(+84) 8 1887 2887
028 37 405 405

›› ĐĂNG KÝ NGAY ‹‹

TRẢI NGHIỆM 3 KHÔNG GIAN TRIỂN LÃM

SOURCING ZONE
Không gian triển lãm chủ đạo vải tái chế & tuần hoàn
- Vải thời trang
- Vải chức năng
- Nguyên vật liệu 4R
- Công nghệ & Dịch vụ
- Phụ kiện và phụ liệu

VENTURE ZONE
Không gian công nghệ, sản phẩm 3D về tái chế và tuần hoàn
- Sáng kiến, công nghệ, ý tưởng kinh doanh tái chế & tuần hoàn
- Sản phẩm AI; 3D, mẫu thử nghiệm trong dệt may và thời trang

MIRACLE ZONE
Không gian chủ đạo về thời trang bền vững từ thương hiệu Việt
- Thời trang nam / nữ
- Thời trang trẻ em
- Giày dép
- Phụ kiện thời trang
- Unisex

DIỄN ĐÀN DỆT MAY BỀN VỮNG

CÁC XU HƯỚNG THU ĐÔNG 2024

Thảo luận:
- Về các hướng phát triển bền vững mới nổi
- Về động lực thị trường
- Về sở thích của người tiêu dùng trong bối cảnh tái chế và tuần hoàn.

SÁNG KIẾN TÁI CHẾ & TUẦN HOÀN

- Giới thiệu các dự án tái chế & tuần hoàn điển hình đang thực hiện
- Chia sẻ các phương pháp giải quyết vấn đề trong quá trình triển khai đầu tư và phát triển các sản phẩm dệt may tái chế & tuần hoàn:
  - Sản xuất xơ cotton; xơ cotton pha poly từ phế dệt may
  - Công nghệ phân loại phế thải tại nguồn
  - Nguồn tài chính, tín dụng hỗ trợ cho đầu tư & sản xuất sản phẩm tái chế & tuần hoàn.

KỶ NGUYÊN MỚI TRONG THIẾT KẾ THỜI TRANG

Các doanh nghiệp dệt may, các công ty khởi nghiệp và các tổ chức nghiên cứu có thể trưng bày:
- Các sản phẩm AI, 3D, thiết kế tương lai
- Các sáng kiến
- Các mẫu thử nghiệm đầu tiên để nêu bật những đóng góp cho ngành dệt may bền vững.

5 TRẢI NGHIỆM KHÔNG THỂ BỎ QUA



TƯƠNG TÁC TRỰC TIẾP

Là cơ hội để thiết lập các kết nối cá nhân, xây dựng lòng tin & tạo mối quan hệ lâu dài với DN trong & ngoài nước.



KHAI THÁC SỨC MẠNH PHÂN TÍCH DỮ LIỆU

Về sản phẩm, về doanh nghiệp, về thị trường để đưa ra quyết định kinh doanh trong bối cảnh tái chế và tuần hoàn dệt may.



TÌM HIỂU TÍNH MINH BẠCH & KHẢ NĂNG TRUY XUẤT NGUỒN GỐC

Đang trở nên quan trọng trong chuỗi cung dệt may bền vững hiện nay, vì sao?



DIỄN ĐÀN DỆT MAY VIỆT NAM - VTAF

Cung cấp không gian trao đổi kiến thức và khám phá các xu hướng, thách thức và cơ hội trong lĩnh vực dệt may.



KẾT HỢP TRIỂN LÃM & THỜI TRANG

Một cách tiếp cận mới khuyến khích các bên liên quan và người tiêu dùng tham gia tích cực vào quá trình chuyển đổi hướng đến một hệ sinh thái thời trang tuần hoàn và bền vững hơn.

QUY MÔ SỰ KIỆN

+10.000 Khách tham dự
+300 Đơn vị tham gia
+2.000 Sản phẩm vải
+30 Diễn giả & chuyên gia
+120 Đơn vị truyền thông
+3.500 m² Không gian triển lãm xanh

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Neri Hoàng: (+84) 7085 123 67
neri.hoang@stsgroup.org.vn

Win Nguyễn: (+84) 399 799 060
win.nguyen@stsgroup.org.vn

Dệt may và THỜI TRANG Việt Nam

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN
LÊ TIẾN TRƯỜNG
Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Vinatex

HỘI ĐỒNG CỐ VẤN
TRẦN QUANG NGHỊ - Cố vấn cao cấp
Phó Chủ tịch HĐQT Vinatex
CAO HỮU HIẾU
Phó Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc Vinatex
ĐẶNG VŨ HÙNG
TV HĐQT Vinatex
PHẠM VĂN TÂN
UV BTV Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc
Trưởng Ban Tuyên giáo

PHỤ TRÁCH BIÊN TẬP
VƯƠNG ĐỨC ANH
Chánh Văn phòng HĐQT

THƯ KÝ BIÊN TẬP
NGUYỄN KIỀU GIANG

THIẾT KẾ MỸ THUẬT
LÊ NGỌC SĨ

Thông tin liên hệ
Địa chỉ: 25 Bà Triệu - Q. Hoàn Kiếm - Hà Nội
Điện thoại: 024. 38257700
Email: bantgtt@vinatex.com.vn

In tại: *Công ty TNHH IN&TM Trường Xuân*

Giấy phép xuất bản: Số 55/GP - XBĐS do Cục Báo chí, Bộ Thông tin & Truyền thông cấp ngày 06/4/2023

THƯ NGỎ

Bạn đọc thân mến!

Nửa cuối của năm 2023 vẫn tiếp diễn với những thông tin còn nhiều khó khăn, thách thức trước sự suy giảm nền kinh tế và thị trường dệt may toàn cầu. Bên cạnh bám sát các chính sách hỗ trợ của Chính phủ thì doanh nghiệp dệt may đang nỗ lực phát huy nội lực để đổi mới mô hình kinh doanh, mở rộng tìm kiếm đơn hàng, khách hàng và thị trường mới. Đồng thời quan tâm ứng phó với bối cảnh tổng cầu dệt may giảm, chuẩn bị sẵn sàng và thích ứng được với sản xuất linh hoạt trong tất cả các ngành, từ sợi, dệt nhuộm đến may…

Sự chuyển động của thị trường cũng là cơ hội để bùng nổ công nghệ mới, tự động hóa và tương lai kỹ thuật số, tính bền vững và tuần hoàn… Đây là những xu thế, yêu cầu mà ngành Dệt May Việt Nam cần bắt nhịp để vận hành vào chiến lược sản xuất dệt may trong những năm tới đây.

Cùng với công nghệ, thiết bị hiện đại thì nguồn nhân lực chất lượng cao vẫn luôn là bài toán thường trực với mỗi doanh nghiệp dệt may. Nguồn nhân lực chất lượng cao là nguồn nhân lực có trí tuệ, tay nghề, năng lực tốt, được đào tạo cơ bản, chuyên sâu để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của thực tiễn doanh nghiệp hiện nay. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao được xem là yếu tố quan trọng, nòng cốt bảo đảm cho doanh nghiệp phát triển, hội nhập sâu rộng, bền vững, ổn định trong điều kiện phát triển kinh tế tri thức thời đại mới. Vinatex vẫn tiếp tục nuôi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao qua các chương trình đào tạo kỹ năng và kiến thức, xuyên suốt theo 1 trong 4 trụ cột trọng tâm trong chiến lược phát triển: TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI.

Trân trọng cảm ơn!

BAN BIÊN TẬP



Bìa 1: Công nhân Xí nghiệp May Khoái Châu (Dệt Kim Đông Xuân) gấp rút hoàn thành đơn hàng xuất khẩu

Ảnh: Quang Nam



Tháng 7 2023

MỤC LỤC

• GÓC NHÌN

6 Suy nghĩ về xây dựng năng lực cạnh tranh từ hoạt động phục vụ khách hàng trong điều kiện cạnh tranh mới

10 Đảng bộ Vinatex thực hiện nhiệm vụ chính trị là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt

16 Nên có những toan tính, trù liệu riêng

18 Cấp tập ứng phó trong vòng xoáy thị trường

22 Ngành Dệt May Việt Nam làm gì để khôi phục thị phần, duy trì động lực tăng trưởng trong bối cảnh mới?

30 Ý kiến chuyên gia

32 Tiến trình chuyển đổi số Vinatex

36 Bắt nhịp cơ hội chuyển đổi ngành Dệt May

• DỆT MAY

44 Linh hoạt sản xuất, chủ động kinh doanh

48 Gia đình hạnh phúc – người thợ say nghề

52 Kiến thức là giá trị ở lại lâu dài với mỗi học viên

56 "Quả ngọt" từ chương trình đào tạo Vinatex Young Talent2022

62 Truy xuất chuỗi cung ứng trong dệt may là bước đi của kinh tế tuần hoàn

• THỜI TRANG - CUỘC SỐNG

68 Thời trang tinh túy với tơ sợi thiên nhiên

72 Truyện ngắn: Hoàng hôn của một người dưng

76 Phong độ nhà quản lý- Giữ sức bền cho nhân viên



SUY NGHĨ VỀ XÂY DỰNG NĂNG LỰC CẠNH TRANH

TỪ HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ KHÁCH HÀNG TRONG ĐIỀU KIỆN MỚI

Bài: ÔNG LÊ TIẾN TRƯỜNG
Bí thư Đảng ủy- Chủ tịch HĐQT Vinatex



Ông LÊ TIẾN TRƯỜNG
Bí thư Đảng ủy- Chủ tịch HĐQT Vinatex

Kể từ khi mở cửa với nền kinh tế thị trường nhiều thành phần, nhất là sau khi hội nhập quốc tế, nhận thức về vai trò trung tâm của khách hàng đã được các doanh nghiệp triển khai, quản lý mức độ thoả mãn khách hàng, thị phần sản phẩm của mình tại mỗi khách hàng ngày càng chi tiết cụ thể nhất. Coi đó là một chỉ tiêu định hướng cho khả năng tăng trưởng bền vững của doanh nghiệp trên thị trường. Tuy nhiên sau 30 năm, nhất là sau đại dịch Covid-19, cùng với xu thế của kinh tế số và sự vận hành của cả chuỗi cung ứng toàn cầu, sự giảm đi của các giao diện trực tiếp (face to face) cũng như giảm đi các khâu dịch vụ trung gian có làm thay đổi gì trong hoạt động phục vụ khách hàng hay không? Quan điểm "khách hàng luôn đúng" có còn chính xác không? Tổ chức hoạt động dịch vụ trên không gian số là hình thức dịch vụ như thế nào cho các sản phẩm cụ thể, hữu hình của ngành dệt may và thời trang? Đánh giá vị thế của doanh nghiệp bằng các con số % thoả mãn của khách hàng có còn đủ không? Có phải chăng, doanh nghiệp sản xuất dệt may đang có bước chậm trễ trong quan điểm và cách thức triển khai hoạt động phục vụ khách hàng?

Từ kinh nghiệm thực tế theo dõi và quản lý các doanh nghiệp trong Tập đoàn, bài viết cố gắng tập trung trả lời các câu hỏi đặt ra như một cách tiếp cận cập nhật hơn cho xu thế của lĩnh vực phục vụ và thoả mãn khách hàng trong các doanh nghiệp sản xuất dệt may, ở đó đối tượng phục vụ là các nhà mua hàng có kinh nghiệm, có mạng lưới quan hệ lớn trong chuỗi các nhà sản xuất dệt may.

Khách hàng thoả mãn 100% qua khảo sát, một kết quả tuyệt vời, nhưng đây chỉ là điều kiện cần cho chúng ta tồn tại. Nó không là điều kiện đủ và không còn là lợi thế cạnh tranh.

Bước ra từ nền kinh tế bao cấp, nơi mà người tiêu dùng chưa bao giờ được biết đến khái niệm thoả mãn do cầu luôn lớn hơn cung, quan điểm về thoả mãn khách hàng như một làn gió mát xa lạ với chúng ta. Tiếp thu, làm quen và thực hành nhận thức về thoả mãn khách hàng là câu chuyện của 10 năm đầu hội nhập. "Khách hàng luôn đúng" đã trở thành câu cửa miệng ở tất cả các nhà quản lý, phục vụ và thoả mãn tối đa yêu cầu của khách hàng đã thành chuẩn mực của một thời. Tiếp theo đó là nỗ lực của doanh nghiệp, của các nhà tư vấn để đánh giá mức độ thoả mãn của khách hàng đối với sản phẩm và dịch vụ của doanh nghiệp. Con số % thoả mãn của khách hàng trở thành thước đo cho chất lượng dịch vụ, là lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp. Tuy nhiên sau 20 năm "ai cũng phấn đấu như vậy" con số % thoả mãn khách hàng không còn ý nghĩa để đánh giá năng lực doanh nghiệp như trước, từ chỗ là chỉ tiêu so sánh cạnh tranh giữa các nhà sản xuất, nay nó gần như đã trở thành chỉ tiêu sàn, vé vào cửa để được bước vào cuộc chơi. Cạnh tranh đã làm cho tất cả thị trường cùng tiến bộ mà cuối cùng là người tiêu dùng và xã hội được hưởng lợi, nhưng ở góc độ doanh nghiệp lại là áp lực phải nghĩ ra những cách làm mới để có được năng lực cạnh tranh khác biệt. Khác biệt này không thể có mãi ở sản phẩm hữu hình, mà nó bắt buộc phải được xây dựng ở các sản phẩm vô hình thông qua hệ thống dịch vụ của doanh nghiệp hướng tới khách hàng. Đổi mới, sáng tạo trong hệ thống cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp có lẽ đang chậm nhịp so với yêu cầu, chúng ta vẫn đang loanh quanh trong các giải pháp chung như liên hệ và phản hồi email nhanh hơn, phân công cán bộ chuyên trách phục vụ khách hàng… mà chưa nâng cấp được nội hàm của các hoạt động đó.

Phải chăng đến lúc này "khách hàng thoả mãn là đương nhiên, chỉ có khách hàng trung thành mới là có giá trị"?

Khách hàng được thoả mãn với mọi nhà cung cấp đủ tiêu chuẩn cho nên việc họ đang đánh giá rất thoả mãn với sản phẩm dịch vụ của doanh nghiệp cũng không ngăn được họ bỏ ta ra đi với đối thủ khác. Điều này đang diễn ra khá phổ biến trong ngành Dệt May Việt Nam, hiện diện chủ yếu ở khâu sản xuất của chuỗi cung ứng toàn cầu, nhiều khi chỉ vì một vài cent trong đơn giá cũng đã đủ để họ ra đi, chúng ta đang cuốn vào vòng quay của cạnh tranh giá, dấu ấn của hệ thống dịch vụ nếu không có đổi mới sẽ ngày càng nhạt nhoà đi.

Khách hàng trung thành là khách hàng sẵn sàng đấu tranh với doanh nghiệp để cùng tiến bộ, là khách hàng luôn quay lại với các nhu cầu của họ trước hết với nhà

cung cấp truyền thống và quan trọng là còn có thể giới thiệu doanh nghiệp với các bạn hàng khác. Sự trung thành được đánh giá thông qua chính khái niệm về chuỗi cung ứng, nằm trong chuỗi cung ứng với thứ tự ưu tiên số 1 có nghĩa là chúng ta có các khách hàng trung thành.

Khách hàng truyền thống (trung thành) là khách hàng phải luôn cảm thấy "tuyệt vời" khi làm việc với chúng ta, nhiều khi còn vượt quá cả yêu cầu mà họ mong đợi. Cần ghi nhớ rằng, chi phí tạo ra sự ghi nhớ, giá trị gia tăng, kể cả sửa sai cho khách hàng luôn nhỏ hơn chi phí khi khách hàng tức giận và lan truyền thông tin không tốt đó ra thị trường.



Những vấn đề mà hệ thống dịch vụ của chúng ta đang gặp phải là gì?

1. Công ty càng lớn, chất lượng dịch vụ càng có xu thế kém đi. Trong khi 20 năm qua quy mô của chúng ta tăng 5 lần, thì khu vực dịch vụ lại ít sáng tạo, ngoài việc bổ sung thêm nhân lực để phục vụ nhiều đơn hàng hơn.

2. Công ty đang tạo khoảng cách ngày càng lớn hơn với khách hàng. Quy mô lớn lên đã làm cho hệ thống chúng ta có xu thế trở nên cồng kềnh, thông tin đi chậm hơn, các lãnh đạo cấp cao ngày càng xa hơn với thị trường và khách hàng.

3. Các công ty tập trung đào tạo chính sách của mình theo các chuẩn mực quản trị, các quy trình xử lý công việc mà thiếu đi kênh lắng nghe khách hàng cần gì. Và trên thực tế các khách hàng đều không quan tâm đến chính sách riêng của các công ty.

4. Nhân viên vẫn lo cho mình nhiều hơn là lo cho công ty và khách hàng. Chúng ta thiếu đi cảm giác "chung thuyền" với các khách hàng.

5. Người làm "dịch vụ" chưa được chuẩn bị tâm thế để mọi hành động đều sẽ đi vào trí nhớ của khách hàng.

6. Nhân viên vẫn có tỷ lệ coi đào tạo không phải cho mình mà là cho công ty, thậm chí là một thứ "trang sức" trong nghề nghiệp.

7. Không xác định đủ đối tượng nhân viên có tiếp xúc và ảnh hưởng đến khách hàng, nó không chỉ là các nhân viên kinh doanh, phục vụ khách hàng mà còn cả nhân viên kế toán, sản xuất, kho vận… Đào tạo không đầy đủ, thường đào tạo theo đợt mà không thấy rằng chất lượng dịch vụ là cần đào tạo hàng ngày.

8. Hiện tượng đổ lỗi giữa các bộ phận, hoặc đổ lỗi cho khách hàng, khách quan.

Trong khi đó khách hàng ngày nay đã biến đổi ra sao?



Vì sao khách hàng bỏ chúng ta đi?

Tổng kết của nhiều nghiên cứu đưa ra 15 nguyên nhân làm cho khách hàng bỏ chúng ta đi, trong đó có nhiều nguyên nhân cơ bản như chất lượng sản phẩm, thời gian giao hàng dài, liên hệ khó khăn, xử lý khiếu nại không hiệu quả… mà có lẽ hệ thống của chúng ta đã vượt qua, tuy vậy cũng còn các lý do mà chúng ta cần quan tâm như:

a) Thể hiện cá tính cá nhân của nhân viên và cán bộ quản lý không hấp dẫn;

b) Nhân viên được phân công phục vụ khách hàng không khéo léo;

c) Thủ tục chính sách nội bộ phức tạp luôn được đưa ra là lý do để biện minh với khách hàng;

d) Hoạt động thu nợ thiếu tế nhị;

e) Chỉ quan tâm đến lý do mình "không thể" mà không quan tâm đến khách hàng;

f) Tận thu triệt để mọi chi phí từ khách hàng không đúng lúc;

g) Chất lượng nhân viên không đồng đều, dẫn tới chất lượng dịch vụ trồi sụt.

Nguyên tắc nền tảng để xây dựng khách hàng trung thành là gì?

Hiểu rõ nguyên tắc trong phục vụ khách hàng là để chúng ta kiếm sống (live by) còn chính sách nội bộ là để chúng ta chung sống (live with).

Kỷ sở bất dục vật thi ư nhân – điều gì mình không muốn ai làm với mình thì đừng làm với người khác.

Lựa chọn khách hàng xứng đáng, với mức độ rủi ro có cân nhắc để xây dựng thành khách hàng trung thành. Thể hiện lòng trung thành và có các hành động "trung thành" từ chính chúng ta hướng đến khách hàng.

Luôn đặt câu hỏi, cần làm gì mỗi ngày để khách hàng đó trung thành.

Luôn đặt câu hỏi, khách hàng có thể ghi nhớ gì về công ty tôi. Nếu vẫn chưa có gì có nghĩa là khách hàng có thể vẫn thoả mãn và vẫn bỏ chúng ta đi.

Môi trường kinh doanh có nhiều thay đổi, nhu cầu không tăng, áp lực cạnh tranh từ những nền kinh tế kém phát triển hơn ngày càng cao trong lĩnh vực dệt may. Trong khi các lợi thế về chi phí của Việt Nam đã không còn như những năm trước để chúng ta sử dụng nó như một vũ khí của cạnh tranh. Hiệu lực, hiệu quả của các giải pháp cũ không còn như trước đòi hỏi chúng ta phải nghiên cứu, sáng tạo các giá trị mới để duy trì thị trường và khách hàng. Mỗi doanh nghiệp với đặc thù của riêng mình sẽ phải có giải pháp cụ thể chuyên biệt, không thể có lời giải chung, quy trình chung cho tất cả chúng ta. Tuy nhiên, nền tảng của quan điểm xây dựng khách hàng trung thành luôn là một định hướng tốt cho giai đoạn mới, bền vững hơn trên cơ sở các giá trị vô hình về dịch vụ. Nhưng các giá trị vô hình đó chỉ có được với một quyết tâm liên tục và dứt khoát phải dựa trên một nguồn nhân lực chất lượng đồng đều cùng với một văn hoá doanh nghiệp tiên tiến, xứng đáng để là "người bạn", "người đồng hành" dài hạn với các bạn hàng trong chuỗi cung ứng toàn cầu.❑



ĐẢNG BỘ VINATEX
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ LÀ TRUNG TÂM
XÂY DỰNG ĐẢNG LÀ THEN CHỐT

Bài: GIANG NGUYỄN- THANH THÚY

Trong nửa nhiệm kỳ triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tập đoàn Dệt May nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ Vinatex đã khẳng định vai trò hạt nhân chính trị. Tập đoàn luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được Đảng và Nhà nước giao. Đặc biệt, những kết quả trong công tác xây dựng Đảng đã góp phần tích cực chỉ đạo, điều hành hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Vinatex, tạo dựng nền móng vững chắc cho thành công và sự phát triển bền vững của hệ thống. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng được củng cố. Chất lượng đội ngũ cán bộ, chất lượng cơ sở đảng, đảng viên, công tác bảo vệ chính trị có nhiều chuyển biến tích cực...

Đảng ủy Tập đoàn Dệt May Việt Nam vừa tổ chức hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tập đoàn nhiệm kỳ 2020-2025. Hội nghị đã đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025, kiểm điểm những nội dung đã thực hiện và chưa thực hiện so với nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tập đoàn lần thứ III đề ra, đi sâu phân tích, xác định nguyên nhân tồn tại, hạn chế, bài học kinh nghiệm, đồng thời cũng phân tích dự báo tình hình thị trường, đề ra các mục tiêu trọng tâm và giải pháp quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị từ

nay đến cuối nhiệm kỳ. Với quan điểm trung thực, khách quan, khoa học, hội nghị xác định những định hướng trọng tâm cho nửa sau của nhiệm kỳ 2020-2025 với mục tiêu hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu mà Đại hội Đảng bộ Tập đoàn Dệt May Việt Nam đã đề ra, xây dựng Vinatex theo hướng bền vững, hiện đại, nhân văn, xây dựng Đảng bộ Tập đoàn trong sạch vững mạnh toàn diện.

NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG

Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025, đồng chí Cao Hữu Hiếu- Phó Bí thư Đảng ủy, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Vinatex cho biết: Ngay từ đầu nhiệm kỳ, trước diễn biến phức tạp, kéo dài của đại dịch Covid-19, dệt may là ngành chịu ảnh hưởng nặng nề nhất, chuỗi cung ứng bị gián đoạn, đóng cửa các quốc gia khiến nhu cầu dệt may sụt giảm. Tại Việt Nam, đơn hàng bị hoãn, hủy, doanh nghiệp phải sản xuất "3 tại chỗ", thậm chí còn đóng cửa nhà máy. Kinh tế thế giới cũng diễn biến bất ổn, cục diện kinh tế chính trị giữa các nước lớn ngày càng trở nên phức tạp hơn, thế giới bước vào trạng thái đa cực, cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung, xung đột Nga – Ukraine, xung đột thương mại giữa các nền kinh tế lớn dẫn đến hiện tượng xây dựng những hàng rào phi thuế quan nhất là các rào cản về môi trường và quy tắc xuất xứ,…

Trước diễn biến tình hình trong nước và thế giới, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Đảng ủy Tập đoàn đã ban hành 34 Nghị quyết, 20 Chương trình, 46 Kế hoạch, 27 Hướng dẫn, 30 Quyết định và hơn 300 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị trong Đảng bộ Tập đoàn, chỉ đạo tổ chức 15 Hội nghị chuyên



Đ/c Nguyễn Đức Phong – Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Khối DNTW đến dự Hội nghị và đánh giá cao kết quả triển khai các mặt công tác xây dựng Đảng của Đảng ủy Tập đoàn Dệt May Việt Nam trong nửa nhiệm kỳ 2020-2025

Đảng ủy Tập đoàn triển khai "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", trong đó chú trọng học tập chuyên đề toàn khóa và chuyên đề năm 2022 của Đảng ủy Khối DNTW với nội dung "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ".

đề cập nhật tình hình và dự báo về thị trường dệt may thế giới và Việt Nam và hàng chục văn bản chỉ đạo về công tác phòng chống dịch Covid-19, phương án sản xuất kinh doanh khi thực hiện giãn cách xã hội và hỗ trợ người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, đặc biệt là các đối tượng bị mất việc làm, nghỉ việc do giãn cách xã hội, giảm giờ làm, làm luân phiên,...

Công tác xây dựng Đảng được cấp ủy Tập đoàn và cấp ủy trực thuộc Đảng bộ đặc biệt quan tâm triển khai thực hiện với quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt. Trong đó chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, hàng tháng Đảng ủy phát hành tài liệu sinh hoạt chi bộ, đăng tải cập nhật trên website của Tập đoàn; nghiêm túc thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW về việc "tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới", thực hiện Quy định số 85-QĐ/TW, ngày 07/10/2022 của Ban Bí thư về việc cán bộ, đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên internet, mạng xã hội…

Đảng ủy Tập đoàn triển khai "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", trong đó chú trọng học tập chuyên đề toàn khóa và chuyên đề năm 2022 của Đảng ủy Khối DNTW với nội dung "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên



tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ". Thực hiện đúng Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trong dịp kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ về thăm Nam Định vào tháng 5 vừa qua, Tập đoàn vinh dự được đón Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng đến thăm Nhà truyền thống ngành Dệt May.

Công tác tổ chức và cán bộ được Đảng ủy Tập đoàn đổi mới, sắp xếp với bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thành lập 04 cơ quan tham mưu công tác Đảng, bố trí 15 nhân sự chuyên trách theo Quy định 87-QĐ/TW. Đảng ủy Tập đoàn cũng chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ cấp ủy, lãnh đạo quản lý các cấp. Từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy cử 55 học viên học sơ cấp chính trị, 59 học viên học trung cấp chính trị, 8 học viên học cử nhân chính trị, 2 cán bộ học cao cấp lý luận chính trị. Đảng ủy Tập đoàn đã Kết nạp 237 đảng viên mới, đạt 60% chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

Việc đánh giá xếp loại hàng năm của Đảng bộ Tập đoàn đều hoàn thành và vượt so với chỉ tiêu với kết quả trên 90% đảng bộ, chi bộ cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có tổ chức đảng yếu kém, trên 90% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 15% tổng số hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Công tác kiểm tra giám sát tuân thủ nghiêm túc các yêu cầu, chương trình kiểm tra giám sát của Đảng ủy cấp trên. Tại Cấp ủy Tập đoàn đã kiểm tra 02 lượt tổ chức Đảng và 02 lượt đảng viên; giám sát 03 lượt tổ chức Đảng, 03 lượt đảng viên; Ủy ban Kiểm tra Tập đoàn kiểm tra 03 lượt tổ chức Đảng và 02 lượt đảng viên; giám sát 04 lượt tổ chức Đảng, 03 lượt đảng viên; Cấp ủy trực thuộc Đảng bộ đã kiểm tra 101 lượt tổ chức Đảng và 364 lượt đảng viên; giám sát 63 lượt tổ chức Đảng, 396 lượt đảng viên, Ủy ban Kiểm tra trực thuộc kiểm tra 178 lượt tổ chức Đảng và 368 lượt đảng viên; giám sát 129 lượt tổ chức Đảng, 331 lượt đảng viên. Qua kiểm tra, giám sát tổ chức đảng thực hiện đạt yêu cầu các nội dung, duy trì tốt công tác xây dựng Đảng phù hợp với điều kiện; Chấn chỉnh những vấn đề còn tồn tại hạn chế, không phát hiện đảng viên vi phạm nội dung giám sát.

LINH HOẠT, SÁNG TẠO TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ

Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị về sản xuất kinh doanh, đồng chí Phạm Văn Tân- Ủy viên BTV, Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc Thường trực Tập đoàn cho biết, trước bối cảnh tình hình nửa đầu nhiệm kỳ gặp rất nhiều khó khăn, Đảng ủy Tập đoàn tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo Cơ quan điều hành bằng các giải pháp linh hoạt để đảm bảo cho hệ thống vận hành tốt. Nửa đầu nhiệm kỳ 2020-2025, mức tăng trưởng doanh thu bình quân đạt 15%, cao hơn so với kế hoạch đề ra là 8-10%. Đặc biệt, năm 2021, lần đầu tiên Tập đoàn đạt mốc lợi nhuận 1.419 tỷ đồng. Năm 2022, trong tình hình thị trường dệt may sụt giảm mạnh, lợi nhuận trước thuế đạt 1.212 tỷ đồng, gấp hơn 2 lần năm 2020.

Đảng ủy đã chỉ đạo xây dựng và thực hiện theo đúng Đề án tái cơ cấu, đảm bảo việc làm và thu nhập của người lao động. Tính đến tháng 6/2023,

Nửa đầu nhiệm kỳ 2020-2025, mức tăng trưởng doanh thu bình quân đạt 15%, cao hơn so với kế hoạch đề ra là **8-10%**

Thu nhập bình quân/người/tháng năm 2022 là **9,68** triệu đồng, tăng **15%** so với năm 2020

số lao động của Tập đoàn là 61.513 người, bằng 98,7% so với cùng kỳ năm 2022, giảm 13% so với năm 2020 do thực hiện thoái vốn tại một số đơn vị theo Đề án tái cơ cấu nhưng vẫn đảm bảo bằng 90% lao động đầu nhiệm kỳ, thu nhập bình quân/người/tháng năm 2022 là 9,68 triệu đồng, tăng 15% so với năm 2020; 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 9,26 triệu đồng.

Thực hiện công tác an sinh xã hội và nghị quyết 30A của Chính phủ, Đảng ủy Tập đoàn chỉ đạo Công đoàn Dệt May Việt Nam quan tâm chăm lo cho NLĐ, tổ chức "Tết sum vầy - Ngày hội công nhân - Phiên chợ nghĩa tình" với tổng số tiền hơn 47 tỷ đồng; ủng hộ hơn 2 tỷ đồng hỗ trợ cho những hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống từ Quỹ "Xã hội từ thiện"; chỉ đạo các đơn vị trong hệ thống thực hiện ủng hộ đồng bào lũ lụt miền Trung với tổng số tiền lên tới 20 tỷ đồng; chỉ đạo tổ chức các chương trình khác như: khám bệnh và phát thuốc miễn phí, tặng quà cho các gia đình thương binh liệt sỹ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, xây cầu dân sinh với tổng số tiền 700 triệu đồng, hỗ trợ các huyện nghèo trong việc thực hiện nghị quyết 30A của Chính phủ 250 triệu đồng.

Đảng ủy Tập đoàn chỉ đạo, triển khai, thực hiện "Chuẩn mực đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên thuộc Đảng bộ Tập đoàn Dệt May Việt Nam theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Chủ tịch Hồ Chí Minh", xây dựng văn hóa văn minh doanh nghiệp, nâng cao tác phong làm việc chuyên nghiệp - hiện đại cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, người lao động, chỉ đạo triển khai thực hiện quy trình 5S tại Cơ quan Tập đoàn (Sàng lọc, sắp xếp, sạch sẽ, săn sóc, sẵn sàng); Xây dựng và thực hiện tiêu chuẩn "Đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên Tập đoàn Dệt May Việt Nam".

Tập đoàn đã hoàn thành việc xác định một số nhiệm vụ trọng tâm chiến lược trong mô hình quản lý, chuyển đổi số giai đoạn 2022–2025; ứng dụng giải pháp nhóm làm việc linh hoạt nhằm giải quyết các vấn đề phức tạp ngoài năng lực của một bộ phận chuyên môn, nâng cao hiệu suất và tốc độ xử lý công việc trong bối cảnh thị trường biến động liên tục. Hoàn thành việc chuyển đổi số giai đoạn 1 cho quản trị sản xuất sợi, đang tiếp tục tinh chỉnh và triển khai giai đoạn 2, đồng thời xây dựng các giải pháp chuyển đổi số của Ban Quản lý Nguồn nhân lực, Ban Tài chính kế toán, Công ty Mẹ và một số công ty con…

GIỮ VỮNG VAI TRÒ NÒNG CỐT TRONG NGÀNH DỆT MAY VIỆT NAM

Giai đoạn 2023-2025, dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới chậm lại đáng kể vào năm 2023 và bắt đầu phục hồi vào năm 2024, 2025. Xung đột Nga – Ukraine chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Thương mại toàn cầu giảm sút do nhu cầu toàn cầu giảm và xu hướng tiêu dùng tiếp tục chuyển sang dịch vụ… Kinh tế Việt Nam tiếp tục bị ảnh hưởng bởi áp lực lạm phát kéo dài và viễn cảnh chính sách tiền tệ vẫn có thể thắt chặt; Quá trình phục hồi không đồng đều ở Trung Quốc có thể ảnh hưởng đến tăng trưởng và diễn biến thương mại ở Việt Nam; Rủi ro phi toàn cầu hóa do xung đột và căng thẳng địa chính trị gia tăng. Cùng với đó, lạm phát cao và rủi ro tài chính gia tăng, dẫn đến áp lực mất ổn định về chi phí sản xuất và tiền lương danh nghĩa; Động lực tiêu dùng trong nước giảm do giá



cả các mặt hàng cao hơn; Tình hình đầu tư trong nước giảm do lãi suất cao và bất định về tình hình kinh tế gia tăng; Rủi ro trong cơ chế chính sách và giám sát khu vực tài chính thời gian qua làm ảnh hưởng đến tâm lý của nhà đầu tư và người tiêu dùng trong nước… Theo đó, ngành Dệt May Việt Nam và Tập đoàn Dệt May Việt Nam sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức, khó khăn do những biến động của nền kinh tế thế giới và trong nước.





Trao tặng Huy hiệu 55, 45 và 30 năm tuổi Đảng cho các đ/c là Nguyên lãnh đạo và Lãnh đạo Vinatex các thời kỳ

Để thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tập đoàn nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra, đồng chí Lê Tiến Trường- Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Vinatex khẳng định mục tiêu dài hạn của Vinatex là "trở thành một điểm đến có khả năng cung ứng trọn gói giải pháp xanh cho khách hàng doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng toàn cầu của ngành dệt may thế giới, với quy mô hàng đầu Việt Nam và khu vực". Phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ tăng trưởng bình quân về doanh thu và lợi nhuận hợp nhất đạt từ 8-12%, trong đó doanh thu đạt 21.800 tỷ đồng, lợi nhuận gấp đôi đầu kỳ; trở thành nhà cung cấp sản phẩm dệt kim phổ thông trọn gói với quy mô sản xuất 30.000 – 35.000 tấn vải/năm; từng bước nâng cao sản lượng sợi dùng trong nội bộ với mục tiêu 50% sợi nội bộ và 50% vải dệt kim được sử dụng cho ngành may với sản lượng 60 – 70 triệu sản phẩm may mặc/năm, duy trì sản xuất quy mô lớn dựa trên lợi thế của thiết bị công nghiệp và là mắt xích sản xuất trong chuỗi cung ứng với tốc độ tăng trưởng kinh doanh cao hơn mức tăng của nhu cầu dệt may thế giới từ 3 – 5%/năm.

Bí thư Đảng ủy Vinatex, Chủ tịch HĐQT Lê Tiến Trường nhấn mạnh, giai đoạn 2023 -2025, Đảng ủy tiếp tục đổi mới phương pháp công tác, nâng cao chất lượng tham mưu, phấn đấu thực hiện tốt các chương trình hành động Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Đối với công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, Đảng ủy rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt, cán bộ cấp ủy cơ sở nhiệm kỳ 2020-2025, triển khai các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng, chú trọng công tác bồi dưỡng quần chúng ưu tú để kết nạp đảng viên mới; nghiêm túc triển khai học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tiếp tục đẩy mạnh "học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, công tác xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

Đảng bộ phấn đấu có 85% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ; Tổ chức Đảng trực thuộc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt tỷ lệ tối đa. 85% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; Số đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt tỷ lệ tối đa. Kết nạp mới ít nhất 123 đảng viên từ nay đến hết nhiệm kỳ…

Để thực hiện nhiệm vụ chính trị, Đảng ủy tiếp tục bám sát diễn biến thị trường, có biện pháp phù hợp thực hiện khi sản xuất kinh doanh như phối hợp xây dựng giải pháp để đơn vị hoàn thành kế hoạch, nâng cao vai trò các ban kinh doanh để có định hướng về thị trường và sản xuất, củng cố hệ thống quản trị rủi ro và giám sát đặc biệt. Đảng ủy tiếp tục thực hiện tốt các chính sách liên quan đến người lao động: đảm bảo việc làm, thu nhập bình quân và các chính sách phúc lợi khác, đẩy mạnh công tác đổi mới công nghệ đối với công tác đầu tư mới và công tác đầu tư chiều sâu, phối hợp với nhà cung cấp thiết bị có giải pháp kết nối, đảm bảo tốc độ xử lý thông tin, nâng cao hoặc đầu tư mới các nền tảng quản trị tài chính kế toán, nhân sự đảm bảo các yêu cầu quản trị phức tạp. Sớm hình thành chuỗi sản xuất dệt kim trọn gói, xây dựng cơ chế, đảm bảo tăng cường chức năng điều phối, kết nối giữa các ban SXKD, xây dựng Trung tâm phát triển sản phẩm Dệt kim của Tập đoàn.

Nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, Đảng ủy chú trọng phát triển nguồn nhân lực đảm bảo chất lượng, tiếp tục triển khai kế hoạch đào tạo phù hợp chiến lược phát triển của Tập đoàn, đẩy mạnh việc tổ chức các lớp đào tạo nội bộ và kiểm soát tốt việc ứng dụng sau đào tạo, bước đầu xây dựng nền tảng vận hành hoạt động đào tạo trong toàn Tập đoàn. Trong chiến lược phát triển, Tập đoàn tiếp tục tập trung vào 4 cụm giải pháp lớn: Kiến tạo niềm tin- Tiến cùng thời đại- Sinh lực đổi mới- Trọng dụng nhân tài.

Để ghi nhận thành tích đóng góp của đảng viên trong những năm qua đối với công tác xây dựng Đảng trong doanh nghiệp, đồng chí Nguyễn Đức Phong - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Khối DNTW đã trao tặng Bằng khen Danh hiệu Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền (2018-2022) của Đảng ủy Khối DNTW cho đồng chí Lê Tiến Trường –Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Vinatex.



Đ/c Lê Tiến Trường – Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Vinatex nhận Bằng khen Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền (2018-2022)

Nhân dịp này, Đảng ủy Tập đoàn Dệt May Việt Nam long trọng trao tặng Huy hiệu 55 năm tuổi đảng cho đồng chí Đặng Vũ Chư – Nguyên Ủy viên BCH TƯ Đảng, nguyên Bộ trưởng Bộ Công nghiệp và đồng chí Bùi Xuân Khu – Nguyên Thứ trưởng thường trực Bộ Công Thương, nguyên Tổng Giám đốc Tổng công ty Dệt May Việt Nam; trao tặng Huy hiệu 45 năm tuổi đảng cho đồng chí Mai Hoàng Ân – Nguyên Tổng Giám đốc Tổng Công ty Dệt May Việt Nam; trao tặng Huy hiệu 30 năm tuổi đảng cho đồng chí Lê Trung Hải – Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam và đồng chí Phan Việt Hảo – Bí thư Đảng bộ, Chủ tịch HĐQT Công ty Sản xuất Xuất nhập khẩu Dệt May.

Đầu tháng 7, các Đảng bộ: Cơ quan Tập đoàn Dệt May Việt Nam, Tổng Công ty CP Dệt May Hà Nội, Trường ĐH Công nghiệp Dệt May Hà Nội, Tổng Công ty CP May Việt Tiến, Tổng Công ty Việt Thắng- CTCP, Tổng Công ty CP Phong Phú, Công ty TNHH MTV Dệt 8-3 đã tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025. Tại hội nghị, các Đảng bộ đã nghiêm túc, khách quan đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong triển khai nhiệm vụ nửa đầu nhiệm kỳ, đồng thời tập trung thực hiện nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trong những năm còn lại của nhiệm kỳ. Chỉ đạo hội nghị, lãnh đạo Đảng ủy Vinatex nhấn mạnh những thuận lợi, khó khăn, thách thức ngành Dệt May Việt Nam nói chung và Tập đoàn Dệt May Việt Nam nói riêng phải đối mặt từ nay đến năm 2025. Đảng ủy Tập đoàn đề nghị các Đảng bộ tập trung lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; cán bộ, đảng viên các đơn vị tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất; có sự phối hợp nhịp nhàng hơn nữa trong lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp công tác để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị. Triển khai đồng bộ, toàn diện các mặt công tác xây dựng Đảng; nâng cao tính Đảng trong tổ chức, nâng chất lượng tham mưu, đề xuất các công việc; lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội trong đơn vị phát huy vai trò, trách nhiệm, tích cực tham gia xây dựng cơ quan, doanh nghiệp vững mạnh.



NÊN CÓ NHỮNG TOAN TÍNH, TRÙ LIỆU RIÊNG



Bài: TS. TRẦN VĂN
Nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính, ngân sách của Quốc hội

Nếu tình hình cứ tiếp tục cò cưa như thế này, mà có vẻ sẽ là như vậy, thì nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu khó tránh khỏi do chiến tranh, phân cực, chia phe, bao vây, cấm vận kinh tế, tẩy chay hàng hóa và dịch vụ… Trang phân tích kinh tế responsiblestatecraft.org ngày 24/5 cho biết, 29% kinh tế toàn cầu, 47% trữ lượng dầu mỏ của thế giới đang chịu các lệnh cấm vận.

TS. TRẦN VĂN
Nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính, ngân sách của Quốc hội

Có vẻ ít người đưa ra những dự báo tiêu cực như thế này, nhất là phương Tây khi họ đang đổ thêm dầu vào lửa ở Ucraina, nhưng trong kịch bản điều hành kinh tế, hay quản trị doanh nghiệp thì có lẽ nên tính đến cả những kịch bản xấu nhất để có thể chủ động ứng phó một khi nó xảy ra.

Theo số liệu mới công bố của Tổng cục Thống kê, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam trong quý 2 cao hơn quý 1, nhưng nền kinh tế Việt Nam vẫn đang đối mặt với nhiều thách thức. Theo đó, 6 tháng đầu năm 2023, GDP tăng bình quân 3,72% so cùng kỳ. Đây là mức thấp kỷ lục cho các năm 2011 - 2023, trừ năm 2020 - năm xảy ra đại dịch Covid-19. Đáng chú ý tăng trưởng 6 tháng của khu vực sản xuất hầu như chững lại ở mức 0,37% so cùng kỳ năm trước và tình trạng thiếu đơn hàng xuất khẩu vẫn phổ biến ở nhiều ngành sản xuất. Một số ngành như may mặc, da và sản phẩm da, chế biến gỗ tiếp tục có chỉ số sản xuất công nghiệp tăng trưởng âm trong tháng 6 kéo theo tổng giá trị xuất khẩu tháng 6 vẫn giảm 11,4% so cùng kỳ. Một số nhóm ngành vẫn duy trì tăng trưởng dương từ đầu năm đến nay đang dần thu hẹp đà tăng. Ngoài ra, trong nửa đầu tháng 6, các doanh nghiệp phía Bắc đang phải đối mặt thêm với tình trạng thiếu điện, gây khó khăn và thiệt hại lớn cho cả các nhà máy sản xuất, và đơn vị kinh doanh dịch vụ.

Số liệu thống kê cho thấy sự ổn định hiện nay thiếu bền vững cho dù quý 2 có tín hiệu khá hơn quý 1, có thể một số chính sách điều hành, hỗ trợ kinh tế của Nhà nước dần phát huy tác dụng, nhất là thông qua chi tiêu đầu tư công, các gói kích cầu, ba chương trình mục tiêu quốc gia, giảm lãi suất cho vay, giảm thuế GTGT 2%, giảm thuế trước bạ đối với ô-tô sản xuất trong nước, giải quyết những vướng mắc về thị trường trái phiếu doanh nghiệp, thị trường bất động sản… Tuy nhiên, tính thiếu bền vững của sự ổn định tạm thời có thể nằm ở mấy yếu tố như: xuất nhập khẩu, thu hút đầu tư nước ngoài, áp lực cân đối ngân sách Nhà nước khi nguồn thu giảm, yêu cầu chi tiêu tăng và tiềm ẩn lạm phát.



6 tháng đầu năm 2023, GDP tăng bình quân **3,72%** so cùng kỳ

Tỷ trọng xuất khẩu của khu vực FDI là **73,1%**

Thật vậy, theo số liệu của Vietdata, xuất khẩu 6 tháng giảm mạnh nhất so với cùng kỳ ở mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ 28,8%, tiếp đến là thủy sản 27,4%, điện thoại và linh kiện 17,9%, may mặc và sơ sợi 16,8% sắt thép 17,2%, giày dép và túi xách 14,4%, điện tử, máy tính, linh kiện 9,3%... chỉ duy nhất tăng là mặt hàng nông sản và rau quả 19,2% hiện đang là điểm sáng nhưng giá trị chỉ đạt 10,17 tỷ đô-la Mỹ trong tổng kim ngạch xuất khẩu 6 tháng 164,5 tỷ đô-la Mỹ, giảm 12,1% so cùng kỳ năm trước, trong đó tỷ trọng xuất khẩu của khu vực FDI là 73,1%. Tính chung 6 tháng đầu năm 2023, giá trị xuất khẩu sang hầu hết các thị trường lớn vẫn giảm mạnh, riêng Hoa Kỳ giảm 22,5%, Hàn Quốc 10,4%, Nhật Bản 10,4%, EU 9,9%, ASEAN 8,4%... Với một nền kinh tế mở, hướng tới xuất khẩu, thì xu hướng thu hẹp thị trường và giá trị xuất khẩu là yếu tố rất đáng lo ngại.

Vietdata dự báo triển vọng 6 tháng cuối năm xuất khẩu có thể tích cực hơn 6 tháng đầu năm nhưng khó có thể bứt phá. Các số liệu tổng cầu nhập khẩu của các thị trường EU, Trung Quốc, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc chưa có dấu hiệu hay khả năng tăng tốc.

Kênh thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cũng cho thấy nhìn chung vẫn chậm so với cùng kỳ trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đang khó khăn nhiều mặt. Cụ thể, lũy kế 6 tháng đầu năm 2023, vốn giải ngân hầu như đi ngang trong khi vốn đăng ký, chưa bao gồm đầu tư gián tiếp nước ngoài (FII), giảm gần 20% so cùng kỳ. Tới đây, việc áp dụng thuế suất tối thiểu toàn cầu được dự kiến có thể sẽ ảnh hưởng đến chính sách thu hút đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Báo cáo với Quốc hội tại kỳ họp thứ 5 vừa qua[1], Chính phủ đánh giá áp lực điều hành kinh tế vĩ mô gia tăng; sản xuất, kinh doanh, đầu tư gặp nhiều khó khăn khả năng sẽ tác động đến thu NSNN, tạo áp lực lên điều hành chính sách tài khóa; điều hành chính sách tiền tệ có thể khó khăn hơn trong bối cảnh chính sách tiền tệ của Mỹ, EU phức tạp, khó dự báo lại đồng thời vừa phải kiểm soát lạm phát, phấn đấu giảm mặt bằng lãi suất hỗ trợ sản xuất kinh doanh, bảo đảm an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng...

Trong những tháng cuối năm, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế vẫn là ưu tiên tổng quát của Chính phủ. Bên cạnh đó tiếp tục tăng cường năng lực thích ứng, chống chịu của hệ thống tài chính, ngân hàng. Tiếp tục theo dõi sát diễn biến, tình hình quốc tế, khu vực, trong nước để kịp thời dự báo, xây dựng các kịch bản ứng phó, phản ứng chính sách kịp thời, phù hợp với các vấn đề phát sinh. Điều hành đồng bộ, hài hòa chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ và các chính sách khác nhằm tháo gỡ khó khăn cho các thị trường, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

Cộng đồng doanh nghiệp tin tưởng vào cơ chế, chính sách của Nhà nước, sự chỉ đạo, điều hành kinh tế của Chính phủ, đồng thời nên có những toan tính, trù liệu riêng phù hợp với điều kiện thực tế, triển vọng, diễn biến của đơn hàng, thị trường và tài chính doanh nghiệp trên cơ sở dự báo, phân tích và kinh nghiệm thực tế của chính mình qua bao lần vượt cạn.❑

[1] *Báo cáo của Chính phủ số 232/BC-CP ngày 17/5/2023 gửi Quốc hội về đánh giá bổ sung kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; tình hình triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.*



Cấp tập ứng phó trong vòng xoáy thị trường

NAM VŨ *(ghi)*

Trải qua 6 tháng đầu năm với nhiều thách thức và bất lợi, trước những dự báo không mấy tích cực trong nửa cuối năm 2023, các DN dệt may đã và đang linh hoạt trong dự báo, xây dựng phương án dự phòng, tối đa hóa dòng hàng sản xuất, mở rộng thị trường… nhằm chủ động điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ông Nguyễn Đức Trị - Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ

Xây dựng tính kỷ luật trong thực hiện các quy trình quản lý sản xuất, quản lý chất lượng

Như chúng ta đã biết, khó khăn thách thức của năm 2023 là sự tiếp nối và kéo dài của đà suy giảm kinh tế từ quý IV năm 2022. Qua đó để thấy rằng, những khó khăn thách thức của thị trường đã được dự báo từ trước và mặc dù các doanh nghiệp trong đó có Hòa Thọ đã chủ động hàng loạt giải pháp để ứng phó nhưng vẫn không nằm ngoài những tác động tiêu cực của thị trường. Tuy nhiên, cái khó của mỗi thị trường, mỗi ngành lại khác nhau. Đối với ngành Sợi, với nguồn khách hàng và thị trường ổn định, chúng tôi có đơn hàng đều đặn để duy trì sản xuất và không bị động về thị trường, khách hàng nên ngành sợi Hòa Thọ không có tồn kho đáng kể trong 6 tháng đầu năm, tuy nhiên, áp lực về giá là không tránh khỏi. Đối với ngành May, nhu cầu tiêu thụ của thị trường giảm, lượng hàng tồn kho ở các thị trường tiêu thụ còn cao nên khách hàng có xu hướng lùi thời gian giao hàng từ 2-5 tháng và giảm dần số lượng đơn đặt hàng so với dự kiến. Kế hoạch đơn hàng ngắn hạn với quy mô nhỏ, đơn giá thấp. Cạnh tranh về giá gay gắt khi phần lớn các doanh nghiệp sản xuất sẵn sàng chấp nhận các mức giá để nhận được đơn hàng đảm bảo việc làm cho người lao động.

Mặc dù khó khăn thách thức là không tránh khỏi, tuy nhiên, nhờ sự tin tưởng, hợp tác gắn bó của các khách hàng truyền thống, sự chủ động và quyết tâm của cả hệ thống, Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ vẫn đảm bảo đơn hàng sản xuất cho các nhà máy, hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ đề ra trong 6 tháng đầu năm 2023, đảm bảo việc làm cho người lao động và duy trì ổn định lực lượng lao động.

Nhận định tình hình thị trường 6 tháng cuối năm 2023 vẫn còn nhiều khó khăn, để duy trì sản xuất, ổn định việc làm cho người lao động, Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ tiếp tục tập trung triển khai những giải pháp trọng tâm sau:

Theo dõi sát sao diễn biến của thị trường, khách hàng; tập trung khai thác đơn hàng để đảm bảo hoạt động sản xuất ổn định cho các nhà máy. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, giao lưu với khách hàng để duy trì mối quan hệ gắn kết với khách hàng truyền thống và mở rộng thị trường, khách hàng mới.

Thực hiện triệt để việc chuẩn hóa hệ thống sản xuất, kỷ luật trong việc thực hiện các quy trình quản lý sản xuất, quản lý chất lượng để đảm bảo các cam kết với khách hàng về tiến độ và chất lượng sản phẩm, triệt tiêu các rủi ro là nguyên nhân để khách hàng hoãn hủy đơn hàng.

Bám sát kế hoạch sản xuất để cung ứng đồng bộ nguyên phụ liệu và chuẩn bị phương án dự phòng để chủ động ứng phó với các tình huống biến động của thị trường.

Tiếp tục nghiên cứu đầu tư máy móc thiết bị tự động, hiện đại để đáp ứng nhu cầu sản xuất cho các nhà máy trên cơ sở tính toán mức độ phù hợp và vận hành hiệu quả sau đầu tư.

Chú trọng triển khai các giải pháp để đáp ứng các tiêu chuẩn "Doanh nghiệp phát triển bền vững" nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thêm nhiều cơ hội cho doanh nghiệp trong quá trình khai thác thị trường.

Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của CBNV-NLĐ, tổ chức các chương trình thi đua, học tập, lao động sản xuất để tạo thêm nhiều sân chơi bổ ích, qua đó tạo thêm được sự gắn kết, chia sẻ và đồng hành của người lao động đối với doanh nghiệp.

Ông Nguyễn Quang Minh – Tổng Giám đốc Tổng Công ty Việt Thắng – CTCP

Linh hoạt, nhạy bén trong bố trí kế hoạch sản xuất

So với cùng kỳ năm 2022, tình hình SXKD của Tổng Công ty trong 6 tháng đầu năm 2023 suy giảm ở tất cả các ngành, nguyên nhân chủ yếu là do tình hình kinh tế thế giới, tổng cầu dệt may sụt giảm sâu suốt từ giữa năm 2022. Với ngành Sợi, do giá nguyên liệu bông xơ giảm mạnh trong nửa đầu năm 2023, mặc dù Ban lãnh đạo đã có những bước điều chỉnh giá bán theo giá nguyên vật liệu nhưng thị trường vẫn còn trầm lắng, giá bán sợi ở mức thấp và Tổng Công ty phải chấp nhận cắt lỗ để duy trì sản xuất.

Có thể thấy những khó khăn chung thông qua tình hình tiêu thụ đều giảm ở tất cả các ngành, cụ thể tình hình tiêu thụ sợi,vải giảm hơn 30%; vải thành phẩm giảm 21,9% so với cùng kỳ năm 2022. Bên cạnh đó, tồn kho các mặt hàng sợi, vải mộc… đều lần lượt tăng khoảng 30 – 40%.

Trong bối cảnh hết sức khó khăn của thị trường, Tổng Công ty vẫn duy trì và ổn định việc làm cho 950 lao động trực tiếp (tại công ty mẹ) với mức thu nhập bình quân đạt hơn 10,8 triệu đồng/người/tháng. Mặc dù mức thu nhập này so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2022 có giảm nhẹ, do tình trạng thiếu đơn hàng, NLĐ phải nghỉ luân phiên, giãn ca, nhưng đó là sự nỗ lực rất lớn của Ban lãnh đạo để có được đơn hàng, ổn định và giữ chân NLĐ. Quan điểm xuyên suốt của Ban lãnh đạo Tổng Công ty là bảo toàn được NLĐ để có ngay nhân lực sẵn sàng trở lại làm việc khi thị trường phục hồi.

Nhìn chung trong các quý tiếp theo, DN vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn do sức mua suy giảm từ các thị trường lớn như Mỹ, EU… chưa phục hồi. Trong đó, chi tiêu của người tiêu dùng cho các mặt hàng không thiết

yếu nói chung được dự báo vẫn tiếp tục giảm, điều này khiến các DN gia công dệt may sẽ vẫn chịu nhiều áp lực về đơn hàng, giá bán trong nửa cuối năm 2023. Nhận rõ được những nguy cơ đó, Cơ quan điều hành Tổng Công ty sẽ tập trung vào các giải pháp trọng điểm sau:

Tích cực tìm kiếm đơn hàng trong nước, khách hàng mới, nhất là các đơn hàng xuất khẩu vải dệt thoi để có giá bán tốt hơn khi đây cũng là thế mạnh của Tổng Công ty.

Linh hoạt, nhạy bén trong bố trí kế hoạch sản xuất – tính toán lại giá thành cho các mặt hàng sợi (đặc biệt là mặt hàng sợi cotton có chi số cao) sao cho có hiệu quả nhất.

Thực hiện triệt để việc tiết kiệm nguyên nhiên liệu, năng lượng, giảm tối đa các chi phí chưa thật sự cần thiết bằng các biện pháp thật cụ thể và có tính khả thi cao.

Quán triệt thực hiện tốt về khâu đầu tư, bảo trì bảo dưỡng quản lý máy móc thiết bị định kỳ hiệu quả, điều này giúp chất lượng sản phẩm tốt nhất tránh xảy ra lỗi, tránh trường hợp khách hàng ép giá.

Kiểm tra, kiểm soát quy trình sản xuất một cách nghiêm ngặt đảm bảo tính ổn định về mặt hàng gia công xuất khẩu.

Chú trọng đầu tư chăm lo cho nguồn lao động tại chỗ chất lượng cao, nhất là ở các khâu kinh doanh tiếp thị, quản lý sản xuất và tự động hoá.

Nghiên cứu kỹ các hàng rào kỹ thuật (TBT) mà các nước (đặc biệt là khối EU) đang áp dụng để xây dựng tiêu chuẩn sản phẩm phù hợp, đáp ứng được yêu cầu.

Tích cực sử dụng các nguồn nguyên liệu thân thiện môi trường như bông organic, bông BCI, xơ PSF tái chế, xơ viscose FSC…



Ông Viên Minh Đạo – Phó Giám đốc phụ trách, Nhà máy Sợi Vinatex Nam Định

Tổ chức sản xuất linh hoạt theo đơn hàng

Trước diễn biến xấu của thị trường trong 6 tháng đầu năm, việc sản xuất và kinh doanh của nhà máy gặp rất nhiều khó khăn. Nhu cầu ở tất cả các thị trường hầu như không có. mặc dù, Nhà máy đã bám sát tình hình thị trường và chủ động điều tiết giá bán, tìm kiếm thị trường ngách, quy mô nhỏ nhưng việc tiêu thụ vẫn thường xuyên đứt đoạn. Trong khi đó, giá bán sợi chỉ có chiều hướng suy giảm, tin tức xấu về thị trường ngày một nhiều lên. Về cơ bản, sản lượng sản xuất ra trong 6 tháng đầu năm vẫn được thụ hết, tuy nhiên, nguyên liệu tồn kho giá cao, giá bán sợi thành phẩm không tương xứng dẫn tới ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD. Bên cạnh đó, các hãng tàu cắt giảm chuyến dẫn tới nguyên liệu phục vụ sản xuất bị về quá trễ, điều này đã gây ra khó khăn khi phối trộn nguyên liệu.

Nhiều khách hàng không mở LC (Letter of Credit hay còn được gọi là tín dụng thư) các đơn hàng đã ký hoặc yêu cầu giãn thời gian giao hàng. Điều này là do nhu cầu giảm, tồn kho vải đang ở mức cao, nhiều đơn hàng vải bị hoãn hoặc hủy. Với lượng cầu sợi thấp, tình hình các DN sợi tại Việt Nam còn gặp phải sự cạnh tranh cao từ sợi Ấn Độ và Indonesia. Tình trạng có thể sẽ kéo dài sang quý III và IV, chắc chắn nếu thị trường chưa có nhiều khởi sắc, lượng tồn kho sợi thành phẩm sẽ tăng lên tạo ra áp lực lớn đến hoạt động SXKD của Nhà máy.

Để hoạt động SXKD được duy trì, ổn định việc làm cho NLĐ trong nửa cuối năm 2023, Ban Lãnh đạo Nhà máy tập trung triển khai các giải pháp cụ thể như sau:

Về sản xuất:

Ưu tiên sản xuất các mặt hàng sợi có đơn hàng, sản xuất dự phòng các mặt hàng có khả năng tiêu thụ.

Chấp nhận sản xuất các đơn hàng nhỏ, đơn hàng làm mẫu cho mặt hàng mới để tăng cơ hội làm việc với các khách hàng mới.

Tổ chức sản xuất linh hoạt theo đơn hàng và đáp ứng kịp thời yêu cầu về thời gian ngày càng khắt khe của khách hàng.

Tận dụng thời gian giảm sản xuất để thực hiện bảo dưỡng dây chuyền thiết bị; Rà soát cải tiến quy trình sản xuất.

Nghiên cứu, tìm giải pháp công nghệ tối ưu nhất nhằm nâng cao sản lượng và chất lượng sản phẩm. Chạy mẫu các mặt hàng sợi có chi số cao như 40/1CD, 40/1CM và các mặt hàng CVCD/CVCM/TCCM/TCCD chi số 45 để tăng cường dải sản phẩm có thể cung cấp ra thị trường.

Tiết kiệm chi phí sản xuất và các chi phí liên quan khác.

Về thị trường – kinh doanh:

Tiếp tục và chủ động đẩy mạnh tìm kiếm thêm các khách hàng ở thị trường mới, thị trường ngách. Cố gắng tìm kiếm đơn hàng tối ưu nhất cho dây chuyền hiện nay, đồng thời chú trọng ưu tiên các đơn hàng sợi CVC.

Chú trọng phục vụ, giữ chân các khách hàng truyền thống và các khách hàng lớn.

Bám sát thị trường, liên tục cập nhật tình hình nhằm đưa ra các dự báo ngắn hạn và điều chỉnh linh hoạt kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với từng giai đoạn.

Khai thác tối đa thị trường nội địa. Đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm trong liên kết chuỗi Sợi, Dệt với các đơn vị thành viên của Vinatex.

Đa dạng hóa thị trường, phát triển sản phẩm mới theo nhu cầu thị trường, phù hợp năng lực nhà máy.

Nghiên cứu các chính sách bán hàng và sau bán hàng mới, phù hợp với thị hiếu của khách hàng và thị trường nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ.

Về công tác lao động và đào tạo:

Duy trì hoạt động SXKD ổn định, đảm bảo thu nhập và đời sống người lao động nhằm giữ chân người lao động trong tình hình khó khăn kéo dài như hiện nay.

Tiếp tục duy trì và đào tạo đội ngũ lao động có trình độ cao, đảm bảo khi thị trường phục hồi có ngay lực lượng đáp ứng cho yêu cầu sản xuất.❑

NGÀNH DỆT MAY VIỆT NAM LÀM GÌ ĐỂ KHÔI PHỤC THỊ PHẦN, DUY TRÌ ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG TRONG BỐI CẢNH MỚI?

Bài: TRỌNG NGHĨA- MẠNH CẦM

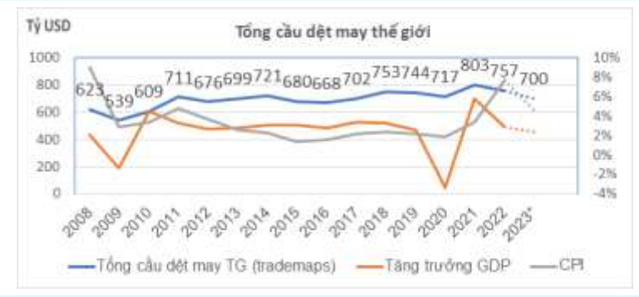
Cuộc xung đột giữa Nga-Ukraine và sự thắt chặt mạnh mẽ các điều kiện tài chính ở nhiều nền kinh tế lớn đã làm ảnh hưởng đến tăng trưởng toàn cầu. Năm 2023, Worldbank dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu chỉ ở mức 2,1%, thấp hơn năm 2022. Kinh tế tăng trưởng thấp, lạm phát và lãi suất cao, rủi ro tiềm ẩn trong thị trường tài chính và một phần dư âm của giai đoạn hậu Covid – 19 dẫn đến xu thế tiếp tục thắt chặt chi tiêu của người tiêu dùng và hàng hóa dệt may luôn có mặt trong top 5 các mặt hàng được tiết giảm. Sức tiêu thụ của các thị trường lớn như Mỹ, EU suy giảm mạnh, hàng tồn kho của các nhãn hàng đang ở mức cao, các yếu tố bất định về địa chính trị vẫn đe dọa tăng trưởng kinh tế, các yếu tố vĩ mô trong nước cùng với năng lực cạnh tranh nội tại trong doanh nghiệp sẽ gây ra những thách thức lớn đối với ngành Dệt May Việt Nam trong thời gian tới. Trước bối cảnh mới này, ngành Dệt May Việt Nam cần làm gì để khôi phục thị phần, duy trì động lực tăng trưởng?



TỔNG CẦU DỆT MAY THẾ GIỚI VÀ MỘT SỐ THỊ TRƯỜNG CHÍNH

Dự báo tổng cầu dệt may thế giới năm 2023 sẽ tiếp tục giảm khoảng 8% xuống còn 700 tỷ USD (thấp hơn tổng cầu năm 2020 xảy ra dịch Covid - 19), sau khi đã giảm 6% trong năm 2022 và xu hướng cầu thấp được dự báo vẫn tiếp diễn trong năm 2024.

Hình 1: Tổng cầu dệt may thế giới

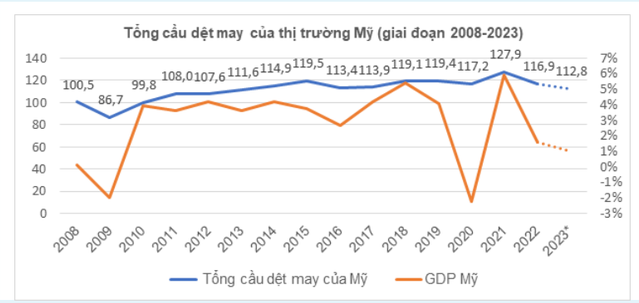


Nguồn: Nhóm nghiên cứu VPHĐQT Vinatex

THỊ TRƯỜNG MỸ

Mỹ là quốc gia nhập khẩu hàng dệt may lớn nhất thế giới (xét theo phạm vi một quốc gia) với tổng kim ngạch nhập khẩu hơn 127 tỷ USD vào năm 2022, chiếm khoảng 17% tổng kim ngạch nhập khẩu của thế giới. Tổng cầu dệt may của Mỹ có sự biến động lớn trong những năm gần đây đặc biệt là khi trải qua đại dịch Covid-19.

Hình 2: Tổng cầu dệt may thị trường Mỹ



Nguồn: Nhóm nghiên cứu VPHĐQT Vinatex

Để kiềm chế lạm phát, Cục dự trữ liên bang Mỹ (FED) đã tăng lãi suất 10 lần liên tiếp từ tháng 3/2022 đến nay, theo đó, tổng cầu dệt may của Mỹ có sự ảnh hưởng nhất định. Năm 2021, chứng kiến tổng cầu dệt may của Mỹ đạt đỉnh ở mức 127,9 tỷ USD khi tăng trưởng GDP Mỹ quay trở lại ở mức 5,9%. Một phần đóng góp vào sự tăng trưởng này là do hiện tượng quá mua vào cuối năm 2021 khi người dân đổ xô đi mua sắm sau Covid-19, dẫn tới việc tiêu thụ quần áo quá mức bình thường. Tuy nhiên điều này chỉ kéo dài đến hết quý 2 năm 2022, tổng cầu dệt may có sự suy giảm rõ rệt vào 6 tháng cuối năm 2022 và tiếp tục giảm trong 6 tháng đầu năm 2023. Nguyên nhân là do hiện tượng quá mua đã bị thoái trào, tiêu dùng cá nhân chưa hồi phục và xu hướng chuyển dịch sang sử dụng dịch vụ, áp lực lãi suất neo cao khiến nhu cầu dệt may của Mỹ bị ảnh hưởng rõ rệt. Tổng cầu dệt may Mỹ giảm 8,6% trong năm 2022 so với năm 2021 xuống còn 116,9 tỷ. Dự báo tổng cầu dệt may của Mỹ vào năm 2023 sẽ chỉ còn đạt 112,8 tỷ USD, giảm 3,5% so với 2022.

Hình 3: Tổng cầu dệt may thị trường EU



Nguồn: Nhóm nghiên cứu VPHĐQT Vinatex

THỊ TRƯỜNG EU

EU là thị trường tiêu thụ hàng dệt may lớn nhất với mức tiêu thụ lên tới hơn 264 tỷ USD vào 2022, chiếm khoảng 33% tổng kim ngạch nhập khẩu dệt may của thế giới. Ngày 4/5/2023, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã công bố quyết định tăng lãi suất thêm 0,25%, lên mức 3,25%. Đây là lần tăng lãi suất thứ 7 liên tiếp của ECB kể từ tháng 7/2022 để ứng phó với lạm phát cao kéo dài và sẽ tiếp tục gây áp lực lên nhu cầu hàng may mặc tại khu vực này khiến cho tổng cầu dệt may của thị trường EU được dự báo giảm còn 260 tỷ USD trong năm 2023 tương đương mức giảm 1,8% so với năm 2022.

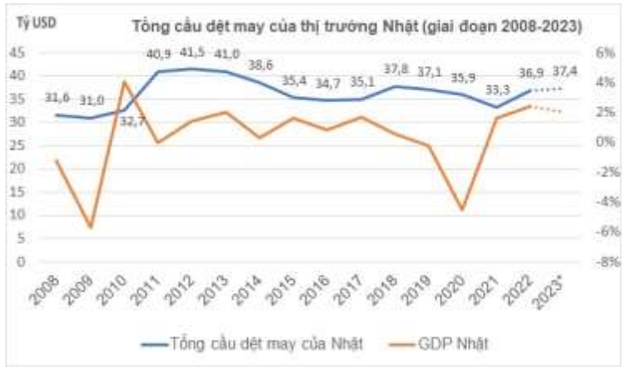
THỊ TRƯỜNG NHẬT BẢN

Nhật Bản là thị trường tiêu thụ dệt may lớn trong khu vực Châu Á. Hàng năm Nhật Bản nhập khẩu khoảng 35 tỷ USD hàng dệt may, chiếm 4% tổng kim ngạch nhập khẩu dệt may của thế giới. Kinh tế Nhật phục hồi sau đại dịch với mức tăng GDP từ -4,5% trong năm 2020 lên 1.6% trong năm 2021. Ngân hàng Nhật Bản BOJ hiện vẫn giữ nguyên chính sách tiền tệ nới lỏng với lãi suất -0,1%. Kinh tế Nhật Bản cũng có gam màu sáng hơn khi tăng trưởng GDP 2022 đạt 2,4%. Tổng cầu dệt may Nhật Bản theo đó cũng có có xu hướng tăng từ 33,3 tỷ USD năm 2021 tăng lên 36,9 tỷ USD năm 2022, tương đương mức tăng 10,8%. Theo dự báo, năm 2023, tổng cầu dệt may Nhật Bản sẽ tăng lên mức 37,4 tỷ USD, tương đương mức tăng 1,3% so với năm 2022.

THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

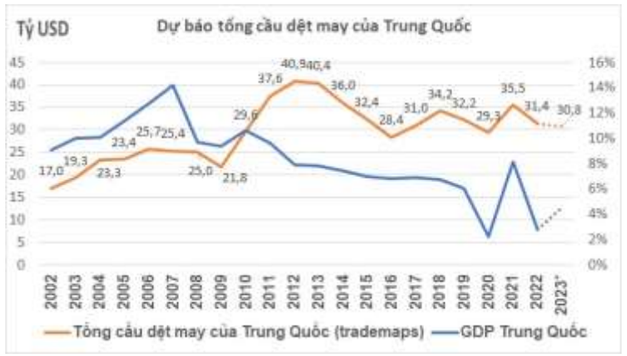
Tổng cầu dệt may Trung Quốc có sự biến động lớn trong giai đoạn đại dịch Covid- 19 khi năm 2020 tổng cầu dệt may Trung Quốc giảm xuống 29,3 tỷ USD, mức thấp nhất trong 5 năm gần đây. Năm 2021 chứng kiến tăng trưởng GDP quay trở lại sau đại dịch ở mức 8,1% và cầu dệt may Trung Quốc đã hồi phục lên mức 35,5 tỷ USD. Tuy nhiên trong năm 2022, tổng cầu dệt may chỉ đạt 31,4 tỷ USD giảm 13% so cùng kỳ. Điều này là do các thương hiệu thời trang quốc tế đang bắt đầu đẩy nhanh quá trình chuyển dịch sản xuất ra khỏi Trung Quốc nhằm hạn chế các rủi ro chuỗi cung ứng và căng thẳng địa chính trị khiến cho tổng cầu bị ảnh hưởng. Dự kiến trong năm 2023, tổng cầu dệt may vẫn tiếp tục giảm xuống mức 30,8 tỷ USD.

Hình 4: Tổng cầu dệt may thị trường Nhật Bản



Nguồn: Nhóm nghiên cứu VPHĐQT Vinatex

Hình 5: Tổng cầu dệt may Trung Quốc



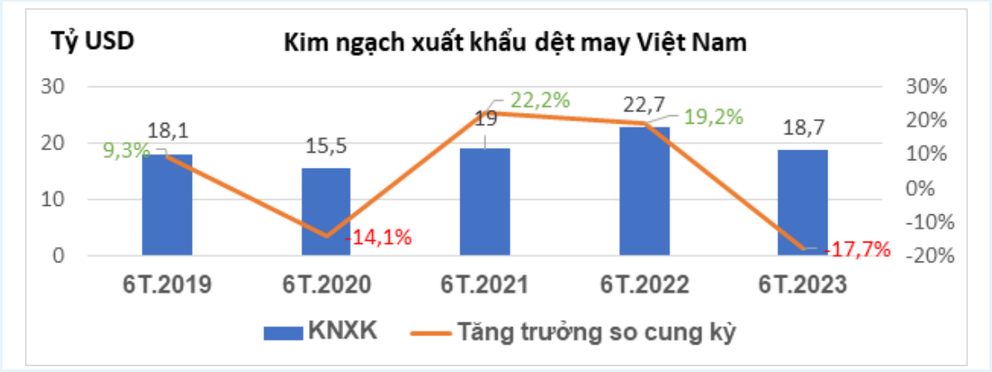
Nguồn: Nhóm nghiên cứu VPHĐQT Vinatex



Ảnh minh họa

XUẤT KHẨU DỆT MAY VIỆT NAM VÀ CÁC QUỐC GIA CẠNH TRANH

Hình 6: Xuất khẩu dệt may Việt Nam 6 tháng đầu năm 2023 so với cùng kỳ



Nguồn: Tổng cục Hải quan

KNXK dệt may Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2023 đạt 18,7 tỷ USD, giảm 17,7% so cùng kỳ (6 tháng đầu năm 2022 KNXK đạt 22,7 tỷ USD, tăng 19,2% so cùng kỳ 2021). Tình hình xuất khẩu dệt may biến động xấu đi vào 6 tháng cuối năm 2022 và kéo dài cho tới nửa đầu năm 2023.

Trong khi đó, các quốc gia dệt may cạnh tranh với Việt Nam ghi nhận những bức tranh đối lập trong kết quả xuất khẩu dệt may nửa đầu năm 2023, cụ thể:

Trung Quốc xuất khẩu dệt may trong 5 tháng 2023 đạt 118,2 tỷ USD, giảm 5,5% so cùng kỳ, trong đó KNXK hàng may mặc đạt 61,3 tỷ USD, giảm 1,35% so cùng kỳ. KNXK hàng dệt, sợi, vải đạt 56,6 tỷ USD, giảm 9,58% so cùng kỳ.

Trái ngược với Việt Nam và Trung Quốc, đối thủ Bangladesh trong tháng 6/2023 đạt KNXK 4,36 tỷ USD, tăng 6,5% so với cùng kỳ. Tính chung 6 tháng đầu năm 2023, KNXK hàng may mặc của Bangladesh đạt gần 24 tỷ USD, tăng 5,6% so với cùng kỳ 2022.

Xuất khẩu hàng dệt may của Ấn Độ cũng ghi nhận mức giảm 11,4% trong 2 tháng 4-5/2023 so với



cùng kỳ xuống còn 5,57 tỷ USD từ mức 6,72 tỷ USD năm 2022. Tính riêng tháng 5 năm 2023, quốc gia này đã xuất khẩu lô hàng dệt may trị giá 2,8 tỷ USD, giảm 12,16% so với cùng kỳ.

Như vậy có thể thấy, trong nửa đầu năm 2023, ngoại trừ Bangladesh, các quốc gia còn lại đều gặp khó khăn trong xuất khẩu hàng dệt may ghi nhận mức tăng trưởng âm so với cùng kỳ, tuy nhiên Việt Nam với mức giảm 17,7% trong 6 tháng đầu năm là mức giảm cao nhất trong tất cả các quốc gia xuất khẩu lớn (các quốc gia nhập khẩu dệt may chính chỉ giảm ở mức 2-8%).

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU DỆT MAY CHÍNH CỦA VIỆT NAM

5 thị trường xuất khẩu chính của dệt may Việt Nam bao gồm Mỹ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc. Theo số liệu mới nhất, trong 5 tháng đầu năm 2023, có tới 4 thị trường đều giảm so cùng kỳ năm trước, duy nhất chỉ có thị trường Nhật Bản giữ được tăng trưởng 5% so với cùng kỳ, trong đó:

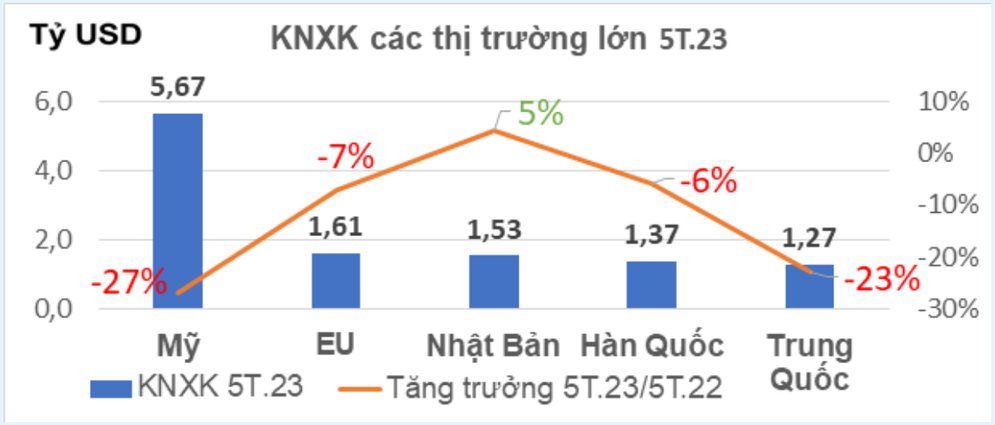
Thị trường Mỹ: KNXK đạt 5,67 tỷ USD (trong khi cùng kỳ đạt 7,86 tỷ USD), tiếp tục giảm mạnh 27% so cùng kỳ.

Thị trường EU: KNXK đạt 1,61 tỷ USD (trong khi cùng kỳ đạt 1,74 tỷ USD), giảm 7% so cùng kỳ.

Thị trường Hàn Quốc: KXNK đạt 1,37 tỷ USD (trong khi cùng kỳ đạt 1,46 tỷ USD)giảm 6% so cùng kỳ.

Thị trường Trung Quốc: KNXK đạt 1,27 tỷ USD (trong khi cùng kỳ đạt 1,67 tỷ USD) giảm 23% so cùng kỳ.

Hình 7: KNXK dệt may của Việt Nam vào các thị trường chính 5 tháng đầu năm 2023



Nguồn: Tác giả tổng hợp từ trademap

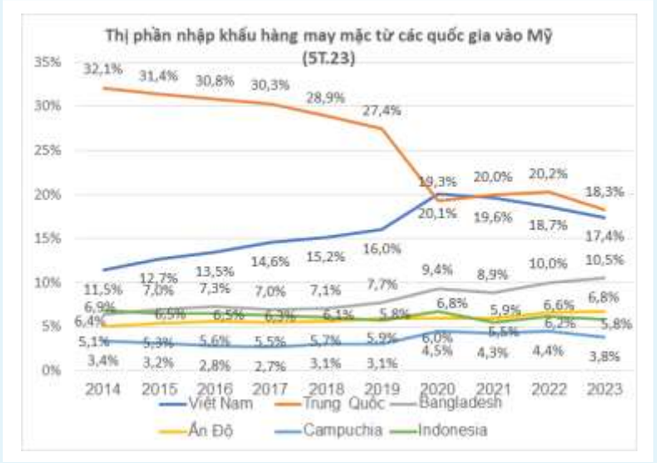
THỊ PHẦN DỆT MAY VIỆT NAM VÀ CÁC QUỐC GIA CẠNH TRANH

Tại thị trường Mỹ- thị trường xuất khẩu lớn nhất của dệt may Việt Nam, trong 5 tháng đầu năm 2023, Việt Nam xuất khẩu sang Mỹ đạt 5,67 tỷ USD, giảm 27% so với cùng kỳ. Đây là mức giảm 5 tháng lớn nhất kể từ 2019 trước đại dịch. Trong giai đoạn này, Việt Nam giảm 1,3% thị phần so với cùng kỳ tại thị trường Mỹ, trong khi đối thủ cạnh tranh Bangladesh tăng nhẹ thị phần ở mức 0,5%.

Nhìn rộng hơn, trong giai đoạn từ 2020 đến nửa đầu năm 2023, Việt Nam cùng Trung Quốc là 2 nước đánh mất thị phần nhiều nhất tại Mỹ, Việt Nam mất 2,7% trong khi Trung Quốc mất 1,9%. Ngược lại, Bangladesh và Ấn Độ đang tăng trưởng tại thị trường này:

Bangladesh tăng từ 8,9% năm 2021 lên 10,5% trong 2023, Ấn Độ tăng từ 5,9% năm 2021 lên 6,8% năm 2023.

Hình 8: Thị phần xuất khẩu hàng may mặc từ các nước vào Mỹ



Nguồn: Tác giả tổng hợp từ OTEXA



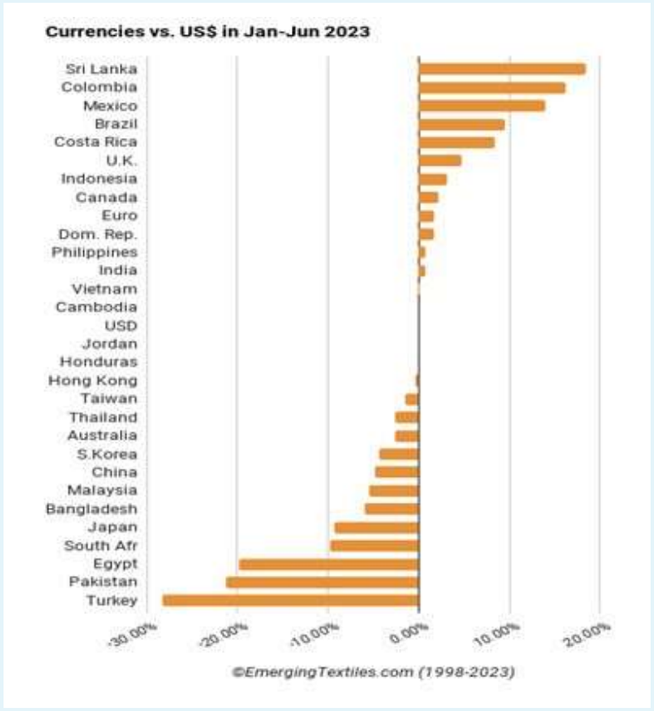
VIỆT NAM SUY GIẢM THỊ PHẦN DỆT MAY DO ĐÂU?

Sự suy giảm về KNXK và thị phần dệt may của Việt Nam, ngoài lý do khách quan về sự ảm đạm trong thị trường chung, xu hướng chuyển dịch đơn hàng sang các nước có lợi thế về mặt địa lý, còn do năng lực cạnh tranh ngành Dệt May Việt Nam bị suy giảm, nguyên nhân đến từ các yếu tố cả về vĩ mô và vi mô.

Về mặt vĩ mô, trước hết phải nói đến yếu tố về tỷ giá đã tác động rất lớn đến các doanh nghiệp xuất khẩu nói chung và dệt may nói riêng. Nếu xét trên góc độ tỷ giá, hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam đang kém cạnh tranh hơn so với các quốc gia xuất khẩu khác, đồng tiền Việt Nam ổn định, gần như không giảm giá so với đồng USD, trong khi đó các quốc gia xuất khẩu dệt may duy trì đồng nội tệ rẻ để kích thích xuất khẩu, đơn cử trong 6 tháng đầu năm đồng Nhân dân tệ của Trung Quốc mất giá 4,9%, hiện ở mức 7,2 CNY/USD so với năm 2018,2019 ở mức 6,3-6,5 CNY/USD, đồng Lira Thổ Nhĩ Kỳ mất giá 28%, đồng Rupee Pakistan mất giá 21,2%, đồng Bảng Ai Cập mất giá 19,9%, đồng Taka Bnaladesh mất giá 5,9%.

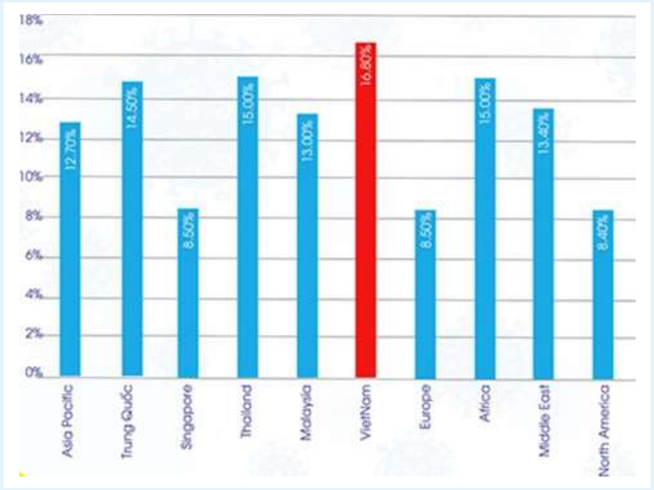
Thứ 2, doanh nghiệp dệt may Việt Nam còn gặp khó khăn với lãi suất vay cao. Hiện nay, lãi suất cho vay của Trung Quốc ở mức 3,5%, Bangladesh 7%, Indonesia 5,7% trong khi đó Việt Nam ở mức bình quân 9-11%, cao hơn 5-7%. Mặc dù thời gian qua, Chính phủ đã chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước liên tục điều chỉnh giảm lãi suất điều hành để giảm áp lực cho các doanh nghiệp, tuy nhiên doanh nghiệp Việt Nam vẫn chịu áp lực lãi suất cho vay của ngân hàng cao hơn nhiều so với các quốc gia cạnh tranh.

Hình 9: Thay đổi tỷ giá các quốc gia so với USD 6 tháng đầu năm 2023



Nguồn: Emergingtextiles

Hình 10: Chi phí Logistics của một số quốc gia



Nguồn: Vietnamcredit

Thứ 3, yếu tố logistics cũng là một rào cản lớn đối với việc xuất khẩu dệt may Việt Nam so với các quốc gia cạnh tranh. Theo trang Vietnam Credit, chi phí logistics bình quân trên tổng doanh thu của doanh nghiệp Việt Nam hiện là gần 17%, cao hơn so với các quốc gia khác. Hiện nay Cảng Hải Phòng mỗi năm thu 1.700 tỷ đồng phí cảng biển,

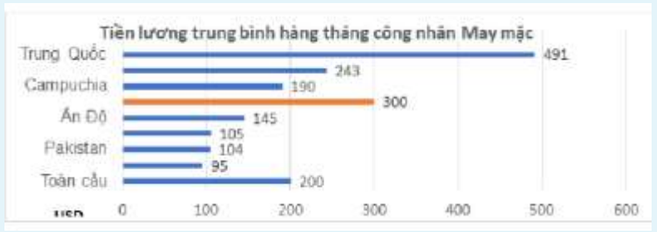
TP.HCM thu hơn 3.500 tỷ đồng. Ngoài ra việc thiếu chính sách hỗ trợ doanh nghiệp logistics và thiếu các trung tâm logistics lớn, kết cấu hạ tầng logistics còn thấp là nguyên nhân khiến các chi phí này vẫn ở mức cao. Đây là những hạn chế chính khiến chi phí logistics ở Việt Nam còn cao và vẫn là một rào càn thương mại.

Thứ 4 là chi phí tiền lương cao. Theo thống kê của trang Trading Economies, chi phí tiền lương trung bình hàng tháng cho công nhân may mặc của Việt Nam đang ở ngưỡng 300 USD/người/tháng, trong khi đó Bangladesh chỉ ở mức 95 USD/người/tháng, Campuchia 190 USD/người/tháng, Ấn Độ 145 USD/người/tháng. Việt Nam xếp hạng ở vị trí thứ 2 trong các quốc gia xuất khẩu dệt may (chỉ thấp hơn Trung Quốc). Chi phí tiền lương cao hơn cũng là một trong những yếu tố thách thức cho doanh nghiệp.

Về mặt vi mô, năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam cũng là nguyên nhân khiến cho thị phần giảm. Thực tế cho thấy, Việt Nam không còn là quốc gia dệt may với lợi thế nhân công giá rẻ, thay vào đó, việc đầu tư, công nghệ kỹ thuật mới sẽ giúp cải thiện năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, đáp ứng với yêu cầu mới của thị trường. Tuy nhiên, hiện nay hoạt động đầu tư máy móc, công nghệ mới của các doanh nghiệp trong ngành còn gặp nhiều khó khăn, nhất là đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Mặt bằng chung công nghệ, máy móc trong ngành đều ở mức trung bình và thấp, không sản xuất được các mặt hàng như sợi chi số cao, dẫn đến mất vị thế cạnh tranh trong xuất khẩu.

Thêm vào đó, việc quản trị sản xuất cũng là một yếu tố khiến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp dệt may bị ảnh hưởng. Thời điểm nhập xuất nguyên liệu đóng vai trò

Hình 11: Tiền lương trung bình tháng của lao động ngành dệt may một số quốc gia



Nguồn: Trading Economies



Trong xu hướng trung dài hạn, các thị trường Mỹ và EU đều ban hành các chính sách khắt khe về tiêu chuẩn xanh, bền vững. Thiếu đi chiến lược bài bản trong chuyển đổi xanh dệt may sẽ dần làm mất đi năng lực cạnh tranh doanh nghiệp trong ngành.



then chốt trong việc định hình giá thành chi phí sản xuất. Chọn thời điểm mua bông không phù hợp dẫn tới việc chi phí giá thành cao, làm ảnh hưởng xấu tới hoạt động kinh doanh và năng lực cạnh tranh doanh nghiệp.

Trong xu hướng trung dài hạn, các thị trường Mỹ và EU đều ban hành các chính sách khắt khe về tiêu chuẩn xanh, bền vững. Thiếu đi chiến lược bài bản trong chuyển đổi xanh dệt may sẽ dần làm mất đi năng lực cạnh tranh doanh nghiệp trong ngành.

Cuối cùng, hiện nay các doanh nghiệp trong ngành Dệt May Việt Nam vẫn còn thiếu liên kết, không khép kín được chuỗi cung ứng trong nước, do đó vẫn bị phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu nguyên liệu đầu vào ở nhiều khâu trong quy trình sản xuất.

MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ ĐỂ CẢI THIỆN NĂNG LỰC CẠNH TRANH VÀ DUY TRÌ ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG

Trong bối cảnh khó khăn nhiều hơn thuận lợi, thách thức bủa vây cả trong và ngoài nước nửa đầu năm 2023, cùng với yêu cầu giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, thì việc hỗ trợ doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp dệt may nói riêng phục hồi, làm động lực tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn tới phải trở thành nhiệm vụ ưu tiên trọng tâm. Để có thể khôi phục lại năng lực sản xuất, xuất khẩu và cải thiện năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp dệt may giai đoạn tới, cần tập trung vào một số nội dung sau:

Xây dựng các nhóm giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp một cách toàn diện như: gia hạn thời gian nộp thuế, tiền sử dụng đất; hạ lãi suất vay và điều kiện thực tế tiếp cận vốn; cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giãn nợ cho doanh nghiệp; đẩy nhanh tiến độ hoàn thuế GTGT.

Điều hành linh hoạt các giải pháp kinh tế - tài chính vi mô theo hướng có lợi cho hoạt động xuất khẩu để làm động lực thúc đẩy các doanh nghiệp xuất khẩu trong thời gian tới như chính sách tiền tệ, chính sách thuế xuất khẩu, các dịch vụ hỗ trợ xuất khẩu như logistics.

Đồng hành cùng doanh nghiệp trong khai thác, mở rộng quan hệ, thị trường và khách hàng mới thông qua các chương trình xúc tiến thương mại, tận dụng các FTAs, ký kết các biên bản hợp tác…

Hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, trong hoạt động đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới thông qua nguồn ngân sách nhà nước hoặc các chương trình ngân hàng đồng hành cùng doanh nghiệp.

Xây dựng các chính sách khuyến khích chuyển dịch sản xuất theo hướng xanh, bền vững như các gói hỗ trợ thuế đối với doanh nghiệp xanh, gói tín dụng ưu đãi cho công trình sản xuất xanh.

Thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành dệt may, tăng tính liên kết để tham gia sâu hơn vào các chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu từ đó nâng cao khả năng truy xuất nguồn gốc trong chuỗi cung ứng trong ngành dệt may, minh bạch hóa các khâu để phù hợp với yêu cầu của thị trường xuất khẩu và nhà mua hàng.❑





Ý KIẾN CHUYÊN GIA

P.V *(Tổng hợp)*

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính:

"Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, ai không bắt kịp sẽ bị tụt lại, thậm chí bị đào thải. Điều này diễn ra cả môi trường thực và môi trường số. Cách mạng 4.0 có quy mô, tốc độ phát triển chưa có tiền lệ, thay đổi lực lượng sản xuất, thâm dụng tri thức, đột phá đổi mới sáng tạo, mở ra nhiều cơ hội cho chúng ta bắt kịp, đi cùng. Cách mạng 4.0 có phạm vi tác động bao trùm, hình thành quan hệ sản xuất mới, tạo sự chuyển dịch công nghệ, lao động, phát triển bền vững. Trong nhiệm vụ chuyển đổi số quốc gia và tham gia vào Cách mạng 4.0, Việt Nam "đi sau" nhưng phải "cố gắng về trước". Một khi đã đi sau mà không về trước thì sẽ lạc hậu mà lạc hậu thì khoảng cách giữa ta và các nước đi trước lại càng xa, việc đuổi kịp rất khó khăn".

Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) Trần Duy Đông:

"Nguyên nhân khiến xuất khẩu 6 tháng đầu năm 2023 giảm mạnh là do từ quý III/2022, lạm phát tăng cao, thậm chí đạt đỉnh lịch sử nhiều năm tại các thị trường xuất khẩu chủ lực của chúng ta như Hoa Kỳ, EU... Có thể thấy các doanh nghiệp xuất khẩu hiện nay đang đối mặt với khó khăn chồng khó khăn, trong đó việc không có đơn hàng dẫn tới phải cắt giảm công suất, thậm chí là dừng sản xuất. Các ngành hàng có thị trường xuất khẩu chính là Hoa Kỳ, EU... như mặt hàng dệt may, da giày, gỗ, thủy sản đều sụt giảm rất mạnh".

Cục trưởng Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) Trương Thanh Hoài:

"Chỉ số sản xuất công nghiệp toàn ngành công nghiệp giảm 1,2%; giảm 1,6% đối với ngành công nghiệp chế biến, chế tạo. Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp 6 tháng năm 2023 tăng 0,44% so với cùng kỳ năm trước (là mức tăng thấp nhất của cùng kỳ các năm trong giai đoạn 2011- 2023), đóng góp 0,15 điểm phần trăm vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế. Chủ yếu nền sản xuất trong nước gặp rất nhiều khó khăn, thách thức, xu thế thắt chặt chi tiêu mua sắm tại một số thị trường tiêu thụ lớn như EU, Mỹ, từ đó ảnh hưởng mạnh đến đơn hàng của các ngành xuất khẩu chủ lực của Việt Nam".

Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Fast Retailling Noriaki Koyama:

"Các sản phẩm sản xuất tại Việt Nam đã được bán rộng khắp tại hệ thống Uniqlo trên toàn thế giới. Tập đoàn Fast Retailing định vị Việt Nam là một trong những cứ điểm quan trọng trong chiến lược sản xuất với định hướng sản xuất những sản phẩm dựa trên nhu cầu thực tế của cuộc sống, với những trang phục hằng ngày đơn giản nhưng chất lượng mang tới sự thoải mái và tiện dụng tối đa cho người tiêu dùng. Thời gian tới, Tập đoàn sẽ ưu tiên tăng cường số lượng cũng như chất lượng các sản phẩm sản xuất tại Việt Nam. Đề nghị Bộ Công Thương Việt Nam giới thiệu các doanh nghiệp Việt Nam có năng lực, uy tín trong lĩnh vực dệt may để tiến hành hợp tác, đồng thời, tạo điều kiện để liên doanh tiếp tục mở rộng hệ thống phân phối tại Việt Nam".

Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Đào Minh Tú:

"Lãi suất là câu chuyện của thị trường và thỏa thuận giá vốn cho vay cũng là quyền của các ngân hàng thương mại, nhưng định hướng của cơ quan quản lý vẫn là từng bước giảm dần. Tuy nhiên, các ngân hàng thương mại cũng chia sẻ với doanh nghiệp trong bối cảnh hiện nay bằng cách cắt giảm lợi nhuận, chi phí hành chính tích cực để tạo điều kiện giảm lãi suất".

PGS.TS. Đỗ Hoài Linh, Viện Ngân hàng Tài chính Đại học Kinh tế Quốc dân:

"Sự lan tỏa từ động thái giảm lãi suất điều hành, cộng với độ trễ của các đợt giảm lãi suất trước đó, từ nay đến cuối năm, lãi suất cho vay bình quân sẽ giảm xuống 7,5 - 8%. Như vậy, sức chịu đựng cũng như khả năng hấp thụ, việc chuẩn bị cho chi phí vốn của các doanh nghiệp sẽ được tốt hơn".

Chuyên gia kinh tế tại Thái Lan và Việt Nam, thuộc Ngân hàng Standard -Chartered Tim Leelahaphan:

"Chúng tôi cho rằng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hiện đang tập trung nhiều hơn vào tăng trưởng khi áp lực giá cả trong nền kinh tế giảm bớt. Mặc dù Ngân hàng Nhà nước đang đảo ngược chính sách thắt chặt tiền tệ được thực hiện vào năm ngoái, những đợt cắt giảm lãi suất tiếp theo sẽ không vượt quá 50 điểm cơ bản do những lo ngại về rủi ro lạm phát và bất ổn tài chính vẫn còn hiện hữu".

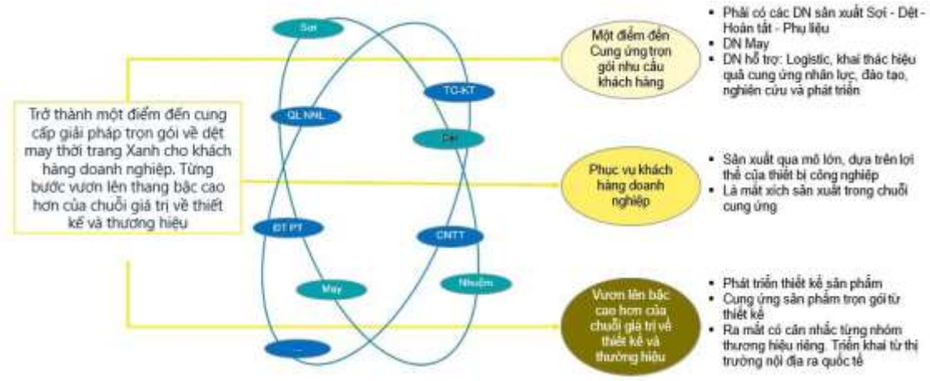
Chuyên gia Kinh tế cấp cao của Chương trình Việt Nam và Myanmar thuộc Trung tâm Ash tại Đại học Harvard - Giáo sư David Dapice:

"Việt Nam đã làm tốt trong việc hạ nhiệt chỉ số lạm phát. Từ đó, chính sách tiền tệ có thể được nới lỏng và điều quan trọng nhất, với việc lạm phát giảm trong 5 tháng đầu năm có thể tạo điều kiện thuận lợi cho thúc đẩy hơn nữa giải ngân vốn đầu tư công, thúc đẩy sự tăng trưởng chung của nền kinh tế. Những đánh giá tích cực của các chuyên gia, tổ chức kinh tế hàng đầu thế giới về việc kiểm soát lạm phát của Việt Nam được minh chứng bằng các số liệu thống kê thời gian qua".

Tiến trình CHUYỂN ĐỔI SỐ VINATEX

Bài: BÙI THÀNH HƯNG

LỘ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA VINATEX



4 TRỤ CỘT CHO CHƯƠNG TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ



Với mục tiêu chiến lược xuyên suốt trở thành một điểm đến (one stop), Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Vinatex) xác định 4 trụ cột trọng tâm cho chương trình chuyển đổi số của Tập đoàn giúp đạt được mục tiêu chiến lược đã đề ra.

4 trụ cột trọng tâm bao gồm:

- Thị trường, khách hàng
- Quản trị năng lực sản xuất, đầu tư phát triển
- Tài chính kế toán
- Quản lý nguồn nhân lực

NGUYÊN TẮC TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ

Lựa chọn kế hoạch theo thứ tự ưu tiên trên cơ sở các hạng mục được nhiều đơn vị quan tâm nhất.

Phân chia thành 2 nhóm công việc gồm:

- Back office: tài chính, kế toán, nhân lực, quản trị văn phòng, quản trị kho, quản trị bảo trì, quản trị cổ đông, truyền thông;
- Front : kinh doanh, khách hàng, quản trị sản xuất

Thống nhất 1 hệ thống quản trị xây dựng mới và môi trường hoạt động chung của các đơn vị chi phối, đơn vị 100% vốn và chi nhánh

Mỗi năm phải có ít nhất 1 sản phẩm số được ứng dụng. Nguyên tắc cải tiến liên tục

Chấp nhận thay đổi tổ chức và quy trình xử lý công việc để có thể số hoá

Kế thừa – cải tiến liên tục

Phần mềm tổng quát, ưu tiên sử dụng phần mềm tiêu chuẩn trên thị trường, thiết kế nghiệp vụ phù hợp với hệ thống của các đơn vị.

KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ

- Hệ thống phần mềm tài chính, kế toán, công nợ, tồn kho;
- Hệ thống phần mềm Quản trị nhân sự, tiền lương, tuyển dụng, đào tạo, đánh giá nhân sự;
- Quản trị hoạt động văn phòng E Office (văn thư, công văn, phòng họp, điều xe, quản trị công việc, quy trình hóa, chữ ký số);
- Quản trị đầu tư và Quản trị dự án;
- Tiếp tục mở rộng các chức năng của phần mềm Quản lý sợi, áp dụng tổng thể các đơn vị;
- Cải tiến, nâng cấp phần mềm sợi giai đoạn 1 (cải tiến nhập liệu, bổ sung các trường dữ liệu tiêu chuẩn để phục vụ phân tích quản trị hoạt động, bổ sung các chức năng quản lý, bổ sung các màn hình phân tích đầu ra);
- Triển khai App trên điện thoại thông minh;
- Hình thành hệ thống dữ liệu Tập đoàn.



BƯỚC CHUYỂN TỪ CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ LỘ TRÌNH TIẾP THEO

Phần mềm quản trị sợi

Bắt đầu triển khai tại đơn vị đầu tiên là Hanosimex năm 2020. Hiện nay đã hoàn thành việc triển khai phần mềm quản trị sợi giai đoạn 1 tại 6 đơn vị: Hanosimex, Dệt Nam Định; Dệt 8-3; Vinatex Phú Hưng; Dệt May Huế và Chi nhánh NM Sợi Nam Định.	Phần mềm quản trị sản xuất sợi giúp các đơn vị cập nhật tình hình sản xuất nhanh chóng, chính xác, đưa ra các báo cáo quản trị, trích xuất trên hệ thống, góp phần nâng cao năng lực quản trị sản xuất cho các đơn vị.	Trong 6 tháng đầu năm 2023, đã hoàn thiện cải tiến nhập liệu, bổ sung các trường nhập liệu tiêu chuẩn, xây dựng xong các mô tả cho các chức năng quản lý bổ sung. Đã triển khai mô đun kiểm kê bán chế phẩm - Quyết toán nguyên liệu tại TCT CP Dệt May Nam Định.	Xây dựng xong các mô tả và thiết kế nghiệp vụ: quản lý tài sản-bảo dưỡng thiết bị, quản lý kho phụ tùng.

Dự kiến 6 tháng cuối năm 2023, Vinatex tiếp tục triển khai mô đun quản lý tài sản; Triển khai App. Trong các giai đoạn tiếp theo, xác định và lựa chọn (1) giải pháp quản trị ngành Sợi, (2) giải pháp lựa chọn thiết bị sản xuất sợi để đảm bảo mục tiêu tự động hóa, giảm sự phụ thuộc vào lao động nghề và sử dụng nhiều lao động.

Lựa chọn giải pháp Quản lý nguồn nhân lực

01

Vinatex xác định quá trình chuyển đổi số cần song hành với quá trình chuyển đổi mô hình quản lý và phát triển nguồn nhân lực để mang lại hiệu quả cao nhất theo 4 khía cạnh: Tổ chức nguồn lực; Đào tạo và phát triển nhân lực; Quản lý làm việc và chế độ đãi ngộ; Mô hình vận hành và cung cấp các dịch vụ quản trị nguồn nhân lực.

02

Để thực hiện được việc chuyển đổi này, Vinatex đã thực hiện khảo sát đánh giá thực trạng của mình để tìm kiếm được mô hình phù hợp với đặc thù của Vinatex từ đó xác định được giải pháp phần mềm phù hợp. Theo đó, hiện nay đã hoàn thiện xong giai đoạn khảo sát các đơn vị trong hệ thống (văn phòng Tập đoàn và 6 đơn vị thành viên). Đã tiếp cận các giải pháp và lựa chọn giải pháp phù hợp và hoàn thiện khâu thiết kế nghiệp vụ, và phạm vi công việc.

03

Vinatex dự định triển khai đồng thời 3 đơn vị: Văn phòng Tập đoàn; Chi nhánh Tập đoàn tại Nam Định; Công ty TNHH MTV Dệt kim Đông Xuân. Sang các năm tiếp theo, dự kiến tiếp tục triển khai đến các công ty khác trong hệ thống Vinatex.

Mục tiêu năm 2023, hình thành hệ thống phần mềm quản trị nhân sự và triển khai xây dựng đưa vào sử dụng một số chức năng quản trị nhân sự ; Thống nhất các chức năng và phân hệ chính của hệ thống Vinatex HRM với nhà cung cấp phần mềm trước ngày 31/7; Triển khai và đưa vào sử dụng 02 chức năng: Hệ thống thông tin về tổ chức và quản lý thông tin nhân viên trước 31/12; Bước đầu hình thành các chức năng, quy trình nhân sự, phân hệ tiền lương, chế độ chính sách, hoàn thành đưa vào sử dụng từ quý 2 năm 2024.

Lựa chọn giải pháp tài chính kế toán (TCKT)

Mục tiêu nâng cấp hệ thống TCKT và chuẩn hóa, tổng hợp các Báo cáo tài chính, quản trị tại Công ty mẹ Tập đoàn và các đơn vị thành viên. Vinatex đã thực hiện 4 bước sau để lựa chọn ra giải pháp phù hợp:

01 Khảo sát tại 6 đơn để xác định hiện trạng và nhu cầu;

02 Xây dựng, chuẩn hóa hệ thống tài chính kế toán tại VP Công mẹ và các đơn vị thành viên;

03 Tiếp cận hơn các nhà cung cấp giải pháp trong và ngoài nước (SAP, Oracle, Dynamic, Bravo, Fast);

04 Lựa chọn giải pháp phù hợp.

HƯỚNG ĐI CỦA VINATEX

Dài hạn

- Tích hợp và hợp nhất các hoạt động để đảm bảo một nguồn dữ liệu tin cậy duy nhất.
- Có khả năng mở rộng để phục vụ cho việc phát triển các mô hình kinh doanh trong tương lai.
- Hệ thống ổn định và dễ tích hợp với các giải pháp bên ngoài.
- Hệ thống dễ sử dụng, thân thiện với người dùng, có khả năng khai thác dữ liệu động, xây dựng báo cáo theo yêu cầu đa dạng của VINATEX.

Ngắn hạn

- Các đơn vị có hệ thống báo cáo quản trị chính xác và kịp thời.

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Giai đoạn 01 – thực hiện năm 2023, 2024

Triển khai tại Công ty mẹ Tập đoàn và các đơn vị có hệ thống quản trị và phần mềm kế toán cũ, sử dụng trên 15 năm bao gồm: Dệt May Nam Định, Dệt May Hà Nội, Dệt 8-3, Dệt Kim Đông xuân, Dệt Kim Đông Phương.

Trên cơ sở mô hình quản trị đã được thiết lập lại, thực hiện chuyển đổi phần mềm kế toán theo mô hình mới.

Đơn vị thực hiện: Lựa chọn phần mềm đáp ứng được các yêu cầu về kế toán, về quản trị của Tập đoàn; phù hợp về chi phí; phù hợp với người sử dụng là đội ngũ nhân sự hiện có của các đơn vị và thuận lợi trong việc tích hợp dữ liệu từ các đơn vị đang sử dụng.

Giai đoạn 02 – thực hiện từ năm 2025

Triển khai trên các công ty con còn lại và hợp nhất báo cáo của Tập đoàn. Tại thời điểm triển khai sẽ thực hiện đánh giá phần mềm kế toán tại từng đơn vị để quyết định phương án phù hợp. Tập đoàn cử cán bộ tham gia đồng hành triển khai cùng các đơn vị.

Hệ thống e office: Là một phần mềm tích hợp đầy đủ các ứng dụng phục vụ nhu cầu quản lý công việc, điều hành nội bộ, trao đổi thông tin, khởi tạo và quản lý văn bản tài liệu, công văn, báo cáo… nhằm mục đích thay thế và hiện đại hóa các phương thức làm việc truyền thống.

Vinatex triển khai giải pháp văn phòng điện tử của Base, ứng dụng đã góp phần thay đổi phương thức làm việc dựa trên môi trường số. Việc triển khai Base giúp cho việc quản lý, phân bổ công việc rõ ràng mình bạch theo 5 khía cạnh:

Số hóa quản lý công việc: Công việc thường xuyên và công việc vụ việc

Tạo môi trường làm việc không giới hạn về không gian và thời gian: Môi trường làm việc linh hoạt và tăng cường khả năng làm việc cộng tác

Tối ưu hóa thời gian xử lý công việc

Chia sẻ tài nguyên chung của tổ chức bằng hệ thống lưu trữ dữ liệu tập trung và có liên kết

An toàn dữ liệu chung

Hiện nay nhóm tiên phong Young Talent của Văn phòng Tập đoàn đang tiến hành nghiên cứu các giải pháp sử dụng các công cụ MS 365 xây dựng các tính năng công việc tương tự phần mềm Base và các giải pháp công việc linh hoạt và áp dụng chữ ký số, dự kiến hết năm 2023 sẽ có sản phẩm để áp dụng.

Thói quen và kinh nghiệm là tài sản vô hình của doanh nghiệp, tuy nhiên nó cũng chính là rào cản cho sự đổi mới sáng tạo.

Chuyển đổi số bắt đầu từ việc thay đổi cách làm việc hiện tại, cần gọn nhẹ đơn giản để đạt được mục tiêu công việc và tiến hành số hóa để tăng tốc độ.

Hãy xác định mục tiêu của bộ phận, đặt trong mối quan hệ với các doanh nghiệp thành viên, giải quyết các vấn đề pain point (điểm yếu) của doanh nghiệp.

Chuyển đổi số cần được nuôi dưỡng trong môi trường sáng tạo, cần cách làm khác biệt nên hãy bắt đầu từ niềm tin trong sự ủy quyền.❑

VINATEX DỰ TRIỂN LÃM THIẾT BỊ ITMA 2023

BẮT NHỊP CƠ HỘI CHUYỂN ĐỔI NGÀNH DỆT MAY

Bài: NGUYỄN HỮU KHÁNH - ĐẶNG TIẾN DŨNG



Đoàn công tác tham dự triển lãm

Trung tuần tháng 6 năm 2023, đoàn công tác của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Vinatex) gồm 8 thành viên do ông Lê Tiến Trường – Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Vinatex làm trưởng đoàn đã tham dự Triển lãm về Máy móc và Thiết bị ngành dệt may – ITMA 2023 tại Milan, Ý. Đây là triển lãm ngành dệt may có quy mô và ảnh hưởng nhất thế giới, được tổ chức 4 năm một lần để giới thiệu về những công nghệ, thiết bị và nguyên liệu chế biến hàng dệt may mới nhất.



Năm nay, ITMA được tổ chức tại Trung tâm triển lãm Fiera Milano Rho, thành phố Milan, Ý với sự tham gia của hơn 1.700 gian hàng đến từ 47 quốc gia. Các nhà sản xuất thiết bị sợi dệt lớn nhất hiện nay như: Marzoli, Trutszchler, Murata, Lakshmi, Rieter, Saurer, Toyota, Jingwei, Thies,... đã tham dự và trưng bày một số sản phẩm mẫu tại triển lãm.

Ông Lê Tiến Trường cho biết, triển lãm lần này là cơ hội để giao lưu, học hỏi và tìm hiểu thêm thông tin về chuyển đổi công nghệ mới; tìm kiếm cơ hội kinh doanh, gặp gỡ nhiều khách hàng đang giao dịch, tìm hiểu thông tin về xu hướng thị trường, xây dựng mối quan hệ hợp tác mạnh mẽ hơn nữa trong khu vực và thị trường quốc tế. ITMA 2023 mang đến chủ đề thời sự hiện nay là Chuyển đổi thế giới dệt may để giải quyết các mối quan tâm hiện tại của ngành, được hỗ trợ bởi bốn chủ đề thịnh hành: Vật liệu tiên tiến, Công nghệ đổi mới, Tự động hóa và Tương lai kỹ thuật số, Tính bền vững và Tính tuần hoàn là những xu thế, yêu cầu mà ngành dệt may Việt Nam cần bắt nhịp để vận hành vào chiến lược sản xuất dệt may trong những năm tới đây.

Trong chương trình công tác, đoàn đã đến làm việc tại triển lãm theo lịch trình đã trao đổi từ trước với các hãng thiết bị. Tại khu trưng bày thiết bị của Marzoli, hãng sản xuất máy kéo sợi hàng đầu của Ý, được thành lập từ năm 1851 tại Palazzolo S/O, với đầy đủ thiết bị từ bông chải, ghép thô, cuộn cúi - chải kỹ, sợi con đến sợi ống, đoàn đã tìm hiểu và tiếp cận với một số thiết bị được cải tiến, nâng cấp mới mà hãng mang đến trưng bày tại triển lãm:

Máy chải kỹ CMX: thiết kế mới tăng thêm 2 vị trí thành 10 cuộn láp/máy; có thay đổi nguyên lý truyền động trục lược vòng quay 360^{o}, không chuyển động lùi như các đời máy hiện nay, cách ghép mối cúi chải cũng thay đổi, giúp giảm tiếng ồn và rung động khi chạy máy, tăng chất lượng cúi chải, giảm tiêu hao nguyên liệu hơn 2% nhờ giảm lượng bông rơi, xơ dài trong bông rơi chải kỹ.

Máy thô FTM 320: thiết kế đột phá với 1 đầu máy chung ở giữa, 2 phần sườn máy và quạt hút ở 2 bên, số cọc thô tối đa lên đến 320 cọc. Có bộ xổ sợi thô ngay tại máy, mỗi lần xổ 2 ống, năng suất tối đa đến 240 ống/giờ, có thể chọn module hút sợi thô về túi gom hoặc về trung tâm để xử lý tùy lựa chọn phù hợp với thiết kế nhà xưởng của khách hàng. Ngoài ra, trên máy còn lắp thêm các loại cảm biến như sức căng sợi thô, báo đứt sợi giúp ổn định chất lượng, tăng năng suất, giảm cường độ lao động.



Máy chải kỹ CMX trưng bày tại triển lãm



Trao đổi thông tin về máy thô FTM 320 tại triển lãm



Đoàn chụp hình lưu niệm với đại diện hãng máy Marzoli



Trao đổi thông tin về máy chải TC 30i tại triển lãm

Máy sợi con MDS2: thiết kế chiều dài máy con lên đến 2.400 cọc, có cụm truyền động trung gian ở giữa máy; chạy sợi compact hoặc sợi thường tùy lựa chọn, có cải tiến áp lực hút đường ống cân bằng giữa 2 đầu và đuôi máy so với trước đây; cải tiến biên dạng suốt su kéo sợi compact, tăng khoảng rê nhiều hơn, giúp tăng độ bền suốt su và nhiều cải tiến khác nữa, tập trung vào tiết kiệm điện năng tiêu thụ.

Khu trưng bày tiếp theo đoàn đến làm việc là của Trutzschler, một hãng sản xuất máy kéo sợi lớn của Đức, được thành lập từ năm 1888 với thế mạnh là thiết bị bông chải, đã khẳng định được thương hiệu trên toàn thế giới, dần dần mở rộng chế tạo đến công đoạn máy ghép, cuộn cúi, chải kỹ. Một số thiết bị được cải tiến mới mà hãng mang đến trưng bày tại triển lãm sau:

Máy chải thô TC 30i: cải tiến nổi bật với tổng số thanh mui là 105, số thanh mui phân chải là 38 thanh, giúp đạt hiệu suất phân chải và chất lượng cao hơn với các mặt phẳng hoạt động nhiều hơn 35% và chiều dài thô mở rộng hơn 14%. Thiết kế thêm hệ thống tách riêng bông rơi và bông mui, có thể giúp tái sử dụng hơn 50% lượng bông phế (sử dụng cho kéo sợi OE). Hệ thống WasteControl với sensor quang học theo dõi liên tục lượng bông rơi tại vị trí làm sạch quan trọng nhất là trục gai; nếu có quá nhiều xơ tốt bị loại ra trong bông rơi, hệ thống sẽ tự động điều chỉnh dao lọc tạp bằng động cơ servo để điều tiết lại quá trình loại tạp. Ngoài ra, còn những cải tiến khác như cảm biến kiểm soát tự động điều chỉnh cự li giữa mui và thùng lớn, thế hệ T-CON mới giúp kiểm soát toàn hoạt động của máy và kết nối dữ liệu.

Máy chải kỹ TCO 21XL: Thiết kế mới tăng thêm 4 vị trí thành 12 cuộn cúi/máy, phù hợp cho hệ thống vận chuyển cuộn cúi tự động đồng thời giúp nâng cao tối đa năng suất tới 50% và tiết kệm 25% không gian mà không làm thay đổi chất lượng. Bông rơi chải kỹ luôn được kiểm soát trực tuyến với bộ ONLINE NOIL MONITORING trong suốt quá trình vận hành máy và trên thành phẩm, tiết kiệm đáng kể chi phí nguyên liệu và giảm khối lượng công việc cho các công đoạn kéo sợi phía sau. Đặc điểm nổi bật nữa là tối ưu hóa việc nối màng và gia tốc suốt phân li với bộ PIECING OPTIMIZER trên máy chải kỹ tốc độ cao giúp tạo ra chất lượng hoàn hảo, dẫn động êm màng xơ ở tốc độ cao. Không mất nhiều thời gian kiểm tra trong phòng thí nghiệm.

Dự triển lãm, đoàn tiếp tục đến làm việc tại khu trưng bày của Muratec, là hãng sản xuất máy đánh ống hàng đầu Nhật Bản, được thành lập từ năm 1935. Sản phẩm được quan tâm nhất mà hãng trưng bày tại triển lãm là 2 dòng máy đánh ống thế hệ AIcone và FLcone, mặc dù có trình diễn chạy mẫu tại triển lãm nhưng vẫn chưa hoàn thiện, hãng còn nghiên cứu thêm, dự kiến đến năm 2025 có thể bán thương mại.

- AIcone: có nhiều cải tiến mới trên từng cụm chi tiết máy, cụ thể như sau:

- Cải tiến bộ nối sợi theo nguyên lý nối nước, nối khí, nối cơ, tất cả đều giúp tăng độ bền mối nối hơn so với hiện nay, theo kết quả thí nghiệm của hãng thì độ bền mối nối tăng 10-20% tùy loại sợi, so với vị trí bình thường.

- Cải tiến trục ống khía, giúp cải thiện chất lượng bề mặt côn sợi, giảm xù lông do ma sát.

- Cải tiến băng tải cấp ống sợi con vào cọc máy ống, tại vị trí chờ có thể đi ngược lại qua vị trí khác khi cọc đó hết ống con, giúp giảm thời gian chờ ống con, tăng hiệu suất máy.

- Cải tiến cửa hút gió, khi công nhân lấy sợi phế không phải dừng quạt hút như hiện tại.

- Thiết kế mỗi cọc có thể tách ra 3 phần riêng biệt, giúp công tác bảo dưỡng đơn giản, ít thao tác, nhanh gọn hơn so với hiện nay.

- Thay thế bộ rung chuyển ống sợi con thành băng tải chuyển ống, có dao cắt tự động giúp cải thiện tình trạng sợi bị rối đầu ống con, qua bộ CBF không lấy mối được.

FLcone: "Frontier Leadership'', hãng nghiên cứu với mục đích thách thức công nghệ hàng đầu trong lĩnh vực kéo sợi, một sản phẩm được kỳ vọng có thể thay thế cách nghĩ thông thường về máy đánh ống tự động và thiết lập một tiêu chuẩn toàn cầu mới. Sự khác biệt lớn nhất đến từ bộ tang trống trữ sợi để cấp đều đặn lên côn sợi, máy không dừng để nối sợi khi cắt lỗi, ổn định sức căng và đồng đều về tốc độ, không bị tăng Neps, giảm IPI, giảm xù lông.

- Trang bị thêm hệ thống CDS: hệ thống kéo dài 2/2, điều khiển động cơ servo cho qui trình kéo sợi OE và AirJet.



Trao đổi thông tin về máy chải LC636 SX

Rời gian hàng của Muratec, đoàn tiếp tục đến tham quan tại khu trưng bày của Lakshmi, hãng sản xuất máy sợi dệt hàng đầu của Ấn Độ, cũng là một trong số ít các công ty trên thế giới sản xuất được toàn bộ máy kéo sợi như Rieter, Saurer. LWM được thành lập từ năm 1962, chủ yếu cung cấp thiết bị kéo sợi trong nước, phát triển dần và xuất khẩu sang một số nước khu vực Châu Á, trong đó có Việt Nam.

Một số thiết bị được cải tiến, nâng cấp mới mà hãng mang đến trưng bày tại triển lãm:

Máy chải thô LC636 SX:

- Cải tiến ấn tượng nhất là nâng khổ rộng làm việc đến 1,500 mm, năng suất cao hơn, có thể đạt 250 kg/giờ với chất lượng ổn định.

- Đường kính thùng lớn tối ưu 1017 mm giúp cho sự giãn nở nhiệt thấp hơn và lực li tâm cao hơn, tiết kiệm điện tới 15%.

- Nâng tổng số thanh mui lên 101 và số thanh mui phân chải là 36 thanh, vật liệu hợp kim nhôm.

- Thiết kế trục gai đơn với lược vòng chải kỹ hình vòng cung.

- Hệ thống cài đặt cự li tự động FASS, điều chỉnh 5 vị trí độc lập thông qua động cơ servo.

Máy sợi con LRJ 90 SERIES:

- Số cọc sợi tối đa lên tới 2,400 cọc, tốc độ cơ khí lên tới 30,000 vòng/phút, giúp năng suất cao hơn với chất lượng ổn định.

- Hệ thống hút compact tiết kiệm 12% năng lượng so với thiết kế hiện tại ở áp suất hút giống hệt nhau.

- Bước cọc là 65 mm nên giảm được diện tích và tiết kiệm không gian đến 8%.

- Cài đặt trên màn hình HMI dễ dàng hơn, có thể cài đặt thông số đổi lô hoặc đổi sợi 5 lần trong bộ nhớ.

- Cải tiến theo hướng thân thiện môi trường, giảm tiếng ồn với loại cọc giảm âm của Lakshmi sản xuất.

Robot nối sợi tự động:

- Thời gian nối sợi là 35 giây/mối, tương đương 80 mối /giờ.

- Tốc độ của robot là 30 mét/phút và thuật toán di chuyển thông minh, góp phần tăng năng suất.

- Hiệu quả mối nối hơn 90% nên duy trì chất lượng sợi ổn định.

- Phù hợp kéo sợi cotton, chi số từ Ne20 – 60.

- Hoạt động hiệu quả 24/7, tăng hiệu quả sản xuất vì giảm được số cọc chết.

Đoàn tiếp tục chương trình làm việc tại khu trưng bày của của Spinhole- hãng sản xuất máy kéo sợi theo công nghệ mới Multi – Ballon, đời máy Spinhole Lab, sử dụng loại khuyên rất nhẹ, có thể cải tạo máy sợi con thường sang chạy sợi multi – ballon. Đây cũng là một công nghệ kéo sợi mới tại triển lãm năm nay mà các nhà máy sợi tại Việt Nam có thể nghiên cứu thêm về sản phẩm mới.

- Với loại sợi chi số từ Ne ≥ 60, 100% cotton chải kỹ, tốc độ kéo sợi có thể lên đến 30.000 vòng /phút, vòng nồi 36 mm.
- Với loại sợi chi số từ Ne40, 100% cotton chải kỹ, tốc độ kéo sợi có thể lên đến 25.000 vòng /phút, vòng nồi 36 mm.



Máy sợi con Spinhole Lab, chạy sợi multi - ballon

Khu trưng bày đoàn đến làm việc tiếp theo lịch trình là của hãng Rieter, một trong những nhà cung cấp thiết lớn và tin cậy cao trong công nghiệp dệt may thế giới. Tại ITMA 2023, Rieter đã giới thiệu một danh mục thiết bị hiện đại theo hướng xây dựng một Nhà máy sợi thông minh, có tự động hóa cao và được số hóa để kiểm soát hiệu quả toàn diện. Cụ thể như sau:

Máy chải thô C81:

Với sản lượng cao, chất lượng cúi tối ưu, C81 mang lại lợi thế cạnh tranh cho các nhà kéo sợi trên thị trường. Điểm nổi bật về công nghệ của máy chải C81 là sử dụng



Máy sợi con G38 với bộ nối sợi ROBOspin

các cảm biến thông minh để có thể tự động điều chỉnh cự ly giữa thùng lớn và thanh mui di động; ứng dụng trí tuệ nhân tạo đếm số lượng tạp trong màng bông, cúi chải để tự động điều chỉnh khi có sai lệch so với yêu cầu, do đó ổn định được chất lượng và tiêu hao nguyên liệu.

Máy ghép tự động làm đều một đầu RSB- D55, hai đầu RSB- D27:

Thế hệ máy ghép mới này của Rieter cho phép các nhà kéo sợi đạt được chất lượng, năng suất và hiệu quả cao nhất, ngay cả khi sản xuất sợi từ xơ tái chế. Cải tiến mới nhất về công nghệ được Rieter đưa vào là hạn chế hiện tượng ùn tắc cúi, cải thiện độ bền cúi ở thời điểm đổ thùng và thời điểm bắt đầu chạy lại. Đây là một lợi điểm đáng kể về công nghệ trên máy ghép, giúp ổn định năng suất và chất lượng của các công đoạn tiếp sau.

Máy sợi con nồi cọc G38:

G38 được trang bị bộ kéo dài điện tử mang đến sự linh hoạt khi thay đổi mặt hàng dù là các loại sợi tiêu chuẩn, sợi kiểu hay sợi Compact. Cọc HPS 28 LENA có tốc độ lên tới 28.000 vòng/phút, năng suất được tăng lên 12%, phối hợp với động cơ IE4 và hệ thống ống sáo được tối ưu giúp giảm tiêu thụ năng lượng. Một điểm mới của máy G38 là được tích hợp sẵn đầu dò kiểm soát tình trạng của tất cả các cọc sợi, do vậy khi kết hợp với Robot nối sợi tự động ROBOspin, G38 sẽ có hiệu suất ổn định, đồng thời tiết giảm nhân công.

Máy ống Autoconer X6:

Autoconer X6 có tối đa 96 cọc, tốc độ lên tới 2,400 m/phút, sản xuất được với hầu hết các loại xơ cắt ngắn. Những cải tiến mới nhất về hệ thống Link giúp X6 kết nối được với 4 máy sợi con và có thể xử lý được 4 mặt hàng khác nhau. Buồng nối Smartsplicer tở sợi hình lăng kính cho mối nối có ngoại quan và độ bền tương đương thân sợi thường, từ đó cải thiện năng suất máy dệt và chất lượng nhuộm hoàn tất. Cũng giống như máy ống khác, Autoconer X6 có nhiều hình thức cấp sợi, từ bằng tay đến Link tự động với máy sợi con, có khả năng xử lý linh hoạt số lượng búp sợi con dự trữ giúp cải thiện năng suất, chất lượng và tiết giảm chi phí nhân công.

Máy kéo sợi khí AirJet J70:

Đây là máy kéo sợi bằng khí mới nhất của Rieter. Máy J70 có 200 tổ kéo sợi, 4 robot và tốc độ ra sợi đến 600 m/phút, giúp giảm chi phí sản xuất đáng kể nhờ tiết kiệm năng lượng và sản lượng cao hơn đến 50% so với các hãng khác. J70 sử dụng bộ cắt lọc QA30 tối ưu thông số cắt lọc, cơ cấu tạo săn được cải tiến giúp giảm xù lông, giảm tạo vón, tăng bộ bền của sợi. Đây là các yếu tố sẽ góp phần tăng trưởng mạnh mẽ mảng kéo sợi này trong tương lai gần.

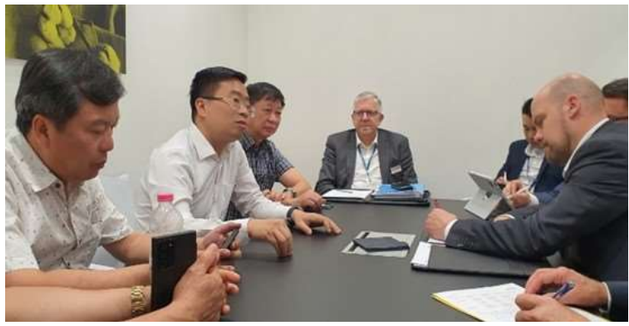
Phần mềm ESSENTIAL quản lý hiệu quả nhà máy sợi:

ESSENTIAL là hệ thống quản lý toàn diện bằng cách đưa các kỹ thuật viên kỹ thuật số vào nhà máy kéo sợi. ESSENTIAL liên kết dữ liệu từ các máy riêng lẻ, từ đó:

- Giám sát, phân tích dữ liệu trong toàn bộ quá trình sản xuất.
- Chỉ ra khu vực tiềm năng, cần cải thiện cũng như nhận ra các bất thường, nguyên nhân và dự đoán lỗi.

ESSENTIAL cũng có thể kết nối với một số thiết bị của bên thứ ba và được cung cấp miễn phí gói Basic cho khách hàng của Rieter. Các nhà kéo sợi có thể nâng cấp tính năng của phần mềm từng bước, tiến hành số hóa dần dần hoặc lựa chọn các khu vực cần tăng cường quản lý, do đó có thể thỏa mãn tối đa nhu cầu của khách hàng.

Trong chương trình làm việc với Rieter, ông Lê Tiến Trường - Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Dệt May Việt Nam đã có cuộc hội đàm với đại diện của Rieter để thông tin về định hướng của Tập đoàn trong sản xuất và chiến lược đầu tư trong thời gian tới. Đại diện Rieter tiếp nhận thông tin và mong muốn là đối tác tích cực, toàn diện với Tập đoàn trong lĩnh vực sản xuất cũng như đào tạo nguồn nhân lực, đồng thời trao



Đoàn công tác trao đổi với đối tác Rieter

phần học bổng danh dự và máy móc thiết bị tượng trưng hỗ trợ Trường Đại học Công nghiệp Dệt May Hà Nội- đơn vị thành viên của Tập đoàn.

Đoàn tiếp tục làm việc tại khu trưng bày của Saurer, một hãng sản xuất máy sợi của Đức, có lịch sử lâu đời cung cấp thiết bị cho ngành dệt may thế giới. Với mục tiêu đưa tới cho khách hàng giải pháp sản xuất tuần hoàn theo xu thế, cung cấp nhiều tính năng mới để sản xuất sợi tái chế, Saurer mang đến ITMA 2023 những thiết bị thông minh, được số hóa và tự động hóa cao như:

Máy chải thô Autocard SC7:

Tất cả các thanh mui di động được tự động điều chỉnh cự ly so với thùng lớn để đáp ứng yêu cầu chất lượng, tương ứng với các dạng nguyên liệu trong đó có xơ tái chế. Số lượng bản kim cố định trước, sau và kim mui di động được tăng lên để tăng diện tích phân chải lên tới 4.2 m2, giúp xử lý nhẹ nhàng tất cả các loại xơ và giúp tăng năng suất. SC7 cũng cung cấp giải pháp kiểm soát bông rơi để ổn định chất lượng và tiêu hao nguyên liệu, tăng hiệu quả kinh tế.

Máy kéo sợi thô Autospeed:

Máy kéo sợi thô Autospeed với tối đa 240 cọc, quá trình đổ sợi tự động chỉ khoảng 2 phút, tiết kiệm 20% năng lượng so với các thế hệ máy trước đó của Saurer. Autospeed được tích hợp 3 lựa chọn là Rowelift, RoveClean, Rowestore giúp tiết giảm nhân công đồng thời nâng cao chất lượng sợi thô:

- Rowelift: hệ thống vận chuyển thô, lõi thô.
- RoweClean: tự động làm sạch sợi thô trên lõi thô.
- RoweStore: dự trữ lõi thô trống.



Máy kéo sợi thô Autospeed tại triển lãm

Máy kéo sợi Compact ZI 72 XL:

Máy có 2,016 cọc được truyền động bằng dây đai tiếp tuyến. Bộ kéo dài sử dụng vòng da đục lỗ, được vệ sinh trực tiếp bằng hệ thống tự động làm sạch Impact FX, phù hợp với kéo sợi các loại xơ cắt ngắn, xơ tái chế và đặc biệt là sợi chi số cao.

Máy kéo sợi OE bán tự động BD8:

Máy kéo sợi OE BD8 có 600 cọc, chia làm 24 khoang. Máy BD 8 có thể kéo sợi từ nguyên liệu là xơ tự nhiên, xơ nhân tạo, xơ tái chế, hỗn hợp xơ pha trộn, chiều dài xơ tới 60 mm. Dãy chi số đã tiệm cận với chi số trung bình của sợi nồi cọc là từ Ne20 - Ne40. Cải tiến mới nhất của BD8 là hệ thống hút kép bố trí ở hai đầu máy giúp tiết giảm năng lượng và giúp ổn định chất lượng. Với hệ thống hiển thị vận hành bằng đèn LED cũng giúp hiệu suất của máy cũng tăng lên.

Máy kéo sợi OE tự động Autocoro 11:

Đây là máy kéo sợi OE tự động hoàn toàn thế hệ 4 của Saurer. Máy có 816 cọc, chia làm 34 khoang, tốc độ cọc lên đến 180,000 vòng/phút. Autocoro 11 kéo sợi từ nguyên liệu là xơ tự nhiên, nhân tạo, xơ tái chế, hỗn hợp pha trộn có chiều dài tới 60mm. Dãy chi số tới Ne60, tiệm cận dãy chi số trung bình cao của kéo sợi nồi cọc. Máy được tích hợp bộ đổ sợi tự động, thay thùng cúi tự động (option) và hiển thị thông tin vận hành bằng đèn LED giúp cải thiện hiệu suất hiệu quả của máy.

Máy kéo sợi khí AutoAiro:

Máy AutoAiro có tối đa 48 cọc kéo sợi, chia làm 2 khoang, tốc độ lên tới 550 m/phút. AutoAiro có thể kéo sợi từ nguyên liệu là xơ Visco, 100% chải kỹ, 100% PE, hỗn hợp pha, chiều dài xơ tới 45 mm. Đây là máy kéo sợi có khả năng kéo sợi gần tương đương với máy kéo sợi nồi cọc về cả dãy chi số và chất lượng sợi (chất lượng đẹp hơn sợi OE và thấp hơn sợi nồi cọc). Máy có tính năng đổ sợi tự động.



Máy kéo sợi khí AutoAiro tại triển lãm

Khu trưng bày đoàn tiếp tục quan tâm tìm hiểu, làm việc là của Pinter, một công ty có lịch sử hàng trăm năm về sản xuất thiết bị dệt may đã giới thiệu tại ITMA 2023 nhiều loại thiết bị với những cải tiến mới, áp dụng kỹ thuật số, tự động hóa, trong đó phải kể đến là Robot nối sợi tự động (APR). Robot mô phỏng thao tác thực tế của công nhân nối sợi, không lấy ống sợi ra khỏi cọc nhưng thời gian nối nhanh hơn bất kì loại máy nào khác trên thị trường và có thể tương thích với hầu hết các kiểu máy kéo sợi con nồi cọc. APR làm việc độc lập, hoàn thành nối một mối đứt trong 30 giây và làm việc bền bỉ 24 giờ mỗi ngày. APR cũng có thể nhận tín hiệu báo vị trí cọc đứt thông qua việc kết nối với hệ thống giám sát cọc máy sợi con của Pinter.

Tập đoàn Pinter cũng là một trong những công ty đầu tiên trên thế giới tập trung vào việc tối ưu hóa năng suất của các máy kéo sợi thông qua các thiết bị điện tử để phát hiện trạng thái của từng cọc sợi riêng lẻ, việc dừng đứt sợi thô,... Tất cả tính năng này được tích hợp vào hệ thống giám sát tên là EFFIMILL.

Hệ thống EFFIMILL là một sản phẩm công nghệ 4.0, được cấu thành từ phần cứng bao gồm các cảm biến, máy dò, ẩm kế, nhiệt kế để thu thập dữ liệu trực tiếp từ các máy đơn lẻ và nền tảng phần mềm SmartDragon.

EFFIMILL được sử dụng trong các nhà máy kéo sợi, nhà máy dệt kim, nhà máy dệt thoi, cung cấp các dữ liệu trực tuyến, bao gồm: năng suất, hiệu suất, tiêu thụ năng lượng, tiêu thụ khí nén , nhiệt độ, độ ẩm, trạng thái làm việc hay dừng của từng máy, kết quả kiểm tra chất lượng, dữ liệu nhóm theo giờ, ngày, ca, lô và công nhân, giúp quản lý bảo trì dự phòng hoặc đột xuất.

Sau giai đoạn từ ITMA 2019 tổ chức tại Tây Ban Nha đến nay, ngành dệt may thế giới chịu rất nhiều tác động từ tình hình kinh tế - xã hội thế giới, quy mô sản xuất kinh doanh bị ảnh hưởng nghiêm trọng do nhu cầu tiêu dùng hàng dệt may sụt giảm, người lao động bỏ việc. Những khó khăn đó đã thúc đẩy sự đổi mới mạnh mẽ đến từ các hãng thiết bị nhằm cung cấp cho khách hàng một dây chuyền sản xuất hiệu quả cao dựa trên việc tối đa tính năng tự động hóa của thiết bị, ứng dụng chuyển đổi số để quản trị toàn diện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật của Nhà máy kéo sợi. Triển lãm ITMA 2023 tại Milan đã xác nhận xu thế đó rất rõ nét. Thể hiện ở các khía cạnh sau đây:

Các hãng thiết bị đang tiếp cận theo hướng cung cấp dây chuyền thiết bị hoàn chỉnh, bao gồm:

- Máy móc thiết bị đồng bộ từ đầu đến cuối (một số hãng chưa đủ thì kết hợp hoặc mua lại các công đoạn của hãng khác để hoàn thiện dây chuyền).
- Sử dụng hệ thống quản trị hiệu quả của nhà máy kéo sợi trên nền tảng công nghệ 4.0.

Phát triển về kỹ thuật thiết bị, công nghệ vượt xa so với trước đây, tập trung vào hoàn thiện tự động hóa, sử dụng trí tuệ nhân tạo để cải thiện năng suất, chất lượng, tiết giảm chi phí nhân công và các chi phí khác.

Máy chải thô: tăng bề rộng làm việc, tăng diện tích phân chải, tăng kích thước thùng cúi; kiểm soát và tự động điều chỉnh cự ly kim mui – thùng lớn, điều chỉnh tỷ lệ bông rơi để vừa tối ưu chất lượng lại vừa tiết kiệm chi phí nguyên liệu.

Máy chải kỹ: tăng số mối phân chải từ 8 lên 10, 12 mối để tăng năng suất, cải thiện độ đều, giảm diện tích dây chuyền.



Ông Lê Tiến Trường đại diện nhận học bổng danh dự của Rieter trao cho trường Đại học Công nghiệp Dệt May Hà Nội

Máy thô: tăng số lượng cọc; tích hợp hệ thống vận chuyển quả thô đầy, chuẩn bị lõi thô, vệ sinh lõi thô.

Máy sợi con: các hãng đều có xu thế tăng số lượng cọc, truyền động cọc bằng dây đai tiếp tuyến; kéo dài điện tử; lắp đặt hệ thống đầu dò kiểm soát tất cả cọc sợi; tích hợp Robot nối sợi tự động.

Máy ống: hệ thống cấp sợi linh hoạt, tăng số lượng cọc chờ trên máy ống link; cải tiến bộ nối sợi để cải thiện chất lượng về ngoại quan và độ bền thậm chí cao hơn đến 10% so với thân sợi thường.

Tối ưu hóa năng lực nghiên cứu để tìm đến giới hạn cực đại của công nghệ thiết bị và công nghệ kéo sợi nồi cọc. Nhận định một số công nghệ tương lai phá vỡ công nghệ truyền thống như:

- Máy sợi con Helix của Toyota với tốc độ 50,000 vòng/phút, công nghệ không nồi - cọc (đang tiếp tục nghiên cứu).
- Máy đánh ống FLcone của Murata với bộ trữ sợi dạng tang trống để cấp sợi đều đặn lên côn mà không phải dừng khi nối sợi.

Phát triển mạnh mẽ các công nghệ kéo sợi khác như sợi Compact, AirJet, OE, Vortex,... của Rieter, Saurer, Murata theo xu hướng tốc độ cao, kéo sợi từ nhiều loại nguyên liệu, dãy chi số rộng, nhiều mục đích sử dụng khác nhau… Nhìn chung, đã gần tiệm cận với sợi nồi cọc ở dãy chi số trung bình cao Ne40, Ne60. Điều này đặt ra thách thức lớn và cần có hướng giải quyết đối với các nhà sản xuất sợi nồi cọc hiện nay.❑